|  |
| --- |
| **HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM**    A picture containing logo  Description automatically generated  **TÀI LIỆU NGHIỆP VỤ**  **CÔNG TÁC TỔ CHỨC**  **NHIỆM KỲ 2022 – 2027**  *(Lưu hành nội bộ)*      **Hà Nội, năm 2023** |

**DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT**

Liên hiệp phụ nữ: LHPN

Trung ương: TW

Nữ trí thức Việt Nam: NTTVN

Trí thức Việt Nam: TTVN

Hiệp hội Nữ doanh nhân Việt Nam: HHNDNVN

Khoa học công nghệ: KHCN

MỤC LỤC

[CHUYÊN ĐỀ 1:](#_Toc151647984) [TỔNG QUAN VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC 8](#_Toc151647985)

[I. KHÁI NIỆM 8](#_Toc151647986)

[II. VỊ TRÍ, VAI TRÒ 9](#_Toc151647987)

[III. CHỈ TIÊU NHIỆM KỲ 2022 - 2027 9](#_Toc151647988)

[CHUYÊN ĐỀ 2:](#_Toc151647989) [XÂY DỰNG TỔ CHỨC HỘI VỮNG MẠNH 13](#_Toc151647990)

[I. KHÁI NIỆM 13](#_Toc151647991)

[II. VAI TRÒ 13](#_Toc151647992)

[1. Nội dung xây dựng tổ chức Hội vững mạnh 13](#_Toc151647993)

[1.1. Phát triển mạng lưới, thu hút hội viên, thành viên 13](#_Toc151647994)

[1.2. Nâng cao chất lượng cán bộ, kiện toàn bộ máy tổ chức Hội các cấp 14](#_Toc151647995)

[1.3. Xây dựng văn hóa tổ chức, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành bộ máy cơ quan chuyên trách và hệ thống Hội 15](#_Toc151647996)

[2. Nội dung xây dựng đội ngũ cán bộ Hội các cấp 16](#_Toc151647997)

[2.1. Tuyển dụng cán bộ, công chức Hội 16](#_Toc151647998)

[2.2. Quy hoạch cán bộ, công chức Hội 16](#_Toc151647999)

[2.3. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội 17](#_Toc151648000)

[2.4. Đánh giá cán bộ, công chức và thi đua khen thưởng 18](#_Toc151648001)

[2.5. Quản lý, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức Hội 18](#_Toc151648002)

[2.6. Chính sách cán bộ, công chức Hội 19](#_Toc151648003)

[IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN 19](#_Toc151648004)

[1. Phát triển mạng lưới, thu hút hội viên, thành viên 19](#_Toc151648005)

[1.1. Cấp Trung ương 19](#_Toc151648006)

[1.2. Đối với các cấp Hội địa phương 20](#_Toc151648007)

[2. Nâng cao chất lượng cán bộ, kiện toàn bộ máy tổ chức Hội các cấp, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở và chi hội trưởng 21](#_Toc151648008)

[2.1. Đối với cấp Trung ương 21](#_Toc151648009)

[2.2. Đối với các cấp Hội địa phương 22](#_Toc151648010)

[3. Xây dựng văn hóa tổ chức, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành bộ máy cơ quan chuyên trách và hệ thống Hội 23](#_Toc151648011)

[V. DANH MỤC VĂN BẢN CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC CÓ LIÊN QUAN, CÁC CHỈ ĐẠO CỦA HỘI VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO 24](#_Toc151648012)

[CHUYÊN ĐỀ 3:](#_Toc151648013) [CÔNG TÁC TẬP HỢP PHỤ NỮ,](#_Toc151648014) [PHÁT TRIỂN VÀ QUẢN LÝ HỘI VIÊN, HỘI VIÊN DANH DỰ 26](#_Toc151648015)

[I. KHÁI NIỆM 26](#_Toc151648016)

[1. Hội viên 26](#_Toc151648017)

[2. Hội viên danh dự 26](#_Toc151648018)

[II. VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC TẬP HỢP PHỤ NỮ, PHÁT TRIỂN HỘI VIÊN 26](#_Toc151648019)

[III. NỘI DUNG 27](#_Toc151648020)

[1. Hội viên chính thức 27](#_Toc151648021)

[1.1. Xác định hội viên 27](#_Toc151648022)

[1.2. Quy trình công nhận 28](#_Toc151648023)

[1.3. Các hình thức sinh hoạt 29](#_Toc151648024)

[1.4. Quản lý hội viên 30](#_Toc151648025)

[1.5. Hội phí 31](#_Toc151648026)

[2. Hội viên danh dự 32](#_Toc151648027)

[2.1. Điều kiện trở thành hội viên danh dự 32](#_Toc151648028)

[2.2. Quy trình công nhận 33](#_Toc151648029)

[2.3. Quản lý hội viên danh dự 34](#_Toc151648030)

[2.4. Phát huy vai trò của hội viên danh dự sau khi được công nhận 34](#_Toc151648031)

[IV. CÁC GIẢI PHÁP TẬP HỢP PHỤ NỮ, PHÁT TRIỂN HỘI VIÊN 35](#_Toc151648032)

[1. Tập hợp phụ nữ thông qua hoạt động cộng đồng 35](#_Toc151648033)

[2. Tập hợp phụ nữ thông qua mạng xã hội 35](#_Toc151648034)

[3. Tập hợp phụ nữ thông qua các trường Đại học, Cao đẳng và Trung học dạy nghề 36](#_Toc151648035)

[4. Tập hợp phụ nữ thông qua các Báo online, Website và các chương trình đào tạo trực tuyến của Hội 36](#_Toc151648036)

[5. Tăng cường các hoạt động hỗ trợ cơ sở Hội chưa đạt tỷ lệ tập hợp phụ nữ tham gia tổ chức Hội <60% 37](#_Toc151648037)

[6. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Hội tại các cơ sở 39](#_Toc151648038)

[6.1. Tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho hội viên, phụ nữ, chú trọng vào các hoạt động cụ thể sau: 39](#_Toc151648039)

[6.2. Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt hội viên 40](#_Toc151648040)

[7. Tập hợp phụ nữ, phát triển hội viên theo đặc thù đối tượng 40](#_Toc151648041)

[7.1. Hội viên là nông dân 40](#_Toc151648042)

[7.2. Hội viên là người dân tộc thiểu số 41](#_Toc151648043)

[7.3. Hội viên tôn giáo 41](#_Toc151648044)

[7.4. Hội viên là công nhân lao động 42](#_Toc151648045)

[7.6. Hội viên là nữ trí thức 43](#_Toc151648046)

[7.7. Hội viên là nữ thanh niên 43](#_Toc151648047)

[7.8. Hội viên cao tuổi 44](#_Toc151648048)

[CHUYÊN ĐỀ 4:](#_Toc151648049) [CÔNG TÁC CỦNG CỐ VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC THÀNH VIÊN, HỘI VIÊN NÒNG CỐT 46](#_Toc151648050)

[A. CÔNG TÁC CỦNG CỐ VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC THÀNH VIÊN 46](#_Toc151648051)

[I. KHÁI NIỆM 46](#_Toc151648052)

[1. Tổ chức thành viên 46](#_Toc151648053)

[2. Hội Nữ trí thức Việt Nam 47](#_Toc151648054)

[3. Hiệp hội Nữ Doanh nhân Việt Nam 47](#_Toc151648055)

[II. VỊ TRÍ, VAI TRÒ 48](#_Toc151648056)

[III. NỘI DUNG 48](#_Toc151648057)

[1. Quy trình thành lập tổ chức thành viên của Hội 48](#_Toc151648058)

[1.1. Quy trình thành lập 48](#_Toc151648059)

[1.2. Công nhận là tổ chức thành viên của Hội LHPN tỉnh/thành 51](#_Toc151648060)

[IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 51](#_Toc151648061)

[1. Xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức Hội vững mạnh 51](#_Toc151648062)

[2. Tham gia góp ý, tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với những vấn đề Nhà nước và Hội LHPN Việt Nam yêu cầu 52](#_Toc151648063)

[3. Nâng cao vai trò của nữ trí thức, nữ doanh nhân trong nghiên cứu khoa học công nghệ, phát triển kinh doanh 52](#_Toc151648064)

[4. Bảo vệ các quyền hợp pháp về nghề nghiệp và hoạt động sáng tạo của hội viên, tạo điều kiện cho hội viên thực hiện các hoạt động khoa học, công nghệ, khởi nghiệp, kinh doanh có hiệu quả 53](#_Toc151648065)

[5. Mở rộng quan hệ quốc tế và tăng cường hoạt động đối ngoại 53](#_Toc151648066)

[6. Chủ động thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức thành viên Hội LHPN Việt Nam 54](#_Toc151648067)

[V. DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 54](#_Toc151648068)

[B. HỘI VIÊN NÒNG CỐT 54](#_Toc151648069)

[I. KHÁI NIỆM 54](#_Toc151648070)

[II. VỊ TRÍ/VAI TRÒ 55](#_Toc151648071)

[III. NỘI DUNG 55](#_Toc151648072)

[1. Tiêu chuẩn hội viên nòng cốt 55](#_Toc151648073)

[2. Lựa chọn, giới thiệu hội viên nòng cốt 56](#_Toc151648074)

[3. Nhiệm vụ và quyền lợi của hội viên nòng cốt 56](#_Toc151648075)

[3.1. Nhiệm vụ 56](#_Toc151648076)

[3.2. Quyền lợi 57](#_Toc151648077)

[IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN 57](#_Toc151648078)

[1. Cấp Trung ương 57](#_Toc151648079)

[2. Hội LHPN tỉnh/thành, đơn vị 58](#_Toc151648080)

[3. Hội LHPN cấp cơ sở 58](#_Toc151648081)

[CHUYÊN ĐỀ 5:](#_Toc151648082) [KỸ NĂNG TỔ CHỨC SINH HOẠT HỘI VIÊN 60](#_Toc151648083)

[A. KHÁI NIỆM VỀ TỔ CHỨC SINH HOẠT HỘI VIÊN 60](#_Toc151648084)

[I. QUY ĐỊNH VỀ SINH HOẠT HỘI VIÊN 60](#_Toc151648085)

[II. VAI TRÒ, TÁC DỤNG CỦA SINH HOẠT HỘI VIÊN 60](#_Toc151648086)

[B. KỸ NĂNG TỔ CHỨC SINH HOẠT HỘI 61](#_Toc151648087)

[I. TỔ CHỨC MỘT BUỔI SINH HOẠT ĐỊNH KỲ/NÓI CHUYỆN CHUYÊN ĐỀ 61](#_Toc151648088)

[1. Công tác chuẩn bị (thường được phổ biến vào kì sinh hoạt trước) 61](#_Toc151648089)

[2. Tiến trình buổi sinh hoạt 62](#_Toc151648090)

[II. TỔ CHỨC SINH HOẠT HỘI VIÊN/HOẠT ĐỘNG HỘI GẮN VỚI VIỆC TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG, SỰ KIỆN NHÂN DỊP LỄ HỘI TRONG NĂM 63](#_Toc151648091)

[1. Nội dung và thời điểm tổ chức sinh hoạt 63](#_Toc151648092)

[2. Hình thức tổ chức 64](#_Toc151648093)

[3. Tiến trình tổ chức 64](#_Toc151648094)

[III. TỔ CHỨC SINH HOẠT THEO CÂU LẠC BỘ, TỔ/NHÓM PHỤ NỮ CÓ TÍNH CHẤT ĐẶC THÙ 65](#_Toc151648095)

[1. Công tác chuẩn bị 65](#_Toc151648096)

[1.1. Chuẩn bị về nội dung, hình thức sinh hoạt 65](#_Toc151648097)

[1.2. Phân công Ban chủ nhiệm/nhóm trưởng 66](#_Toc151648098)

[1.3. Chuẩn bị các điều kiện sinh hoạt 67](#_Toc151648099)

[2. Tiến hành sinh hoạt 67](#_Toc151648100)

[IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG THAM QUAN, VỀ NGUỒN, THĂM MÔ HÌNH TIÊU BIỂU 68](#_Toc151648101)

[1. Công tác chuẩn bị 68](#_Toc151648102)

[2. Tổ chức chuyến đi 69](#_Toc151648103)

[3. Kết thúc chuyến đi 69](#_Toc151648104)

[V. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIAO LƯU VĂN HÓA VĂN NGHỆ, THỂ DỤC THỂ THAO 69](#_Toc151648105)

[1. Công tác chuẩn bị 69](#_Toc151648106)

[2. Tổ chức hoạt động giao lưu 71](#_Toc151648107)

[3. Những kinh nghiệm hay để tổ chức tốt 1 buổi giao lưu 71](#_Toc151648108)

# CHUYÊN ĐỀ 1

# TỔNG QUAN VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC

## I. KHÁI NIỆM

Trong từ điển tiếng Việt, tổ chức được hiểu với các nghĩa: “Làm cho thành một chỉnh thể, một cấu tạo, một cấu trúc và những chức năng chung nhất định; (1) làm cho thành có trật tự, có nền nếp; (2) là những gì cần thiết để tiến hành một hoạt động nào đó nhằm có được hiệu quả tốt nhất; (3) làm công tác tổ chức của cơ quan và công tác cán bộ; tổ chức cán bộ; (4) tập hợp người được tổ chức lại, hoạt động vì những quyền lợi chung, nhằm một mục đích chung; (5) tổ chức chính trị - xã hội có kỷ luật chặt chẽ, trong quan hệ với các thành viên của nó; (6) mô (tế bào)”.

Từ những căn cứ trên, khái niệm tổ chức hiểu trên các lĩnh vực tổ chức (công tác tổ chức/hoạt động tổ chức) được cụ thể hoá theo các khía cạnh:

*Thứ nhất*, công tác tổ chức là quá trình tổ chức, sắp xếp các hoạt động theo một trật tự nhất định để thực hiện hiệu quả một công việc nhằm đạt được mục tiêu đã đặt ra. Ví dụ: tổ chức một hội nghị với một chương trình nghị sự nhằm quán triệt và thống nhất phương pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu đã được xác định.

*Thứ hai*, công tác tổ chức với nghĩa là một bộ phận/một cơ quan thực hiện chức năng tham mưu, giúp cho các cấp lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị và bộ máy nhà nước. Ví dụ: Ban Tổ chức, Bộ Nội vụ, Vụ Tổ chức, Phòng Tổ chức….

*Thứ ba*, công tác tổ chức là một tập hợp tạo thành một đơn vị, cơ quan, một hệ thống (tổ chức bộ máy) với những chức năng và nhiệm vụ nhất định nhằm thực hiện và đạt được mục tiêu chung đã được xác định. Đó là một tập hợp người tương thích với một lĩnh vực nhất định trong hệ thống lãnh đạo, quản lý. Là chức năng - nhờ đó, công tác lãnh đạo, quản lý duy trì sự ổn định, phát triển của một "cơ quan hành chính", với một tập hợp các thành viên có sự thống nhất cao trong việc thực hiện các nhiệm vụ hướng tới mục tiêu đã được xác định. Trong cách tiếp cận này, công tác tổ chức là sự hình thành “bộ máy hành chính - có tính nhà nước”, một chỉnh thể có sức mạnh thông qua sự tác động của nhiều người.

Như vậy, có thể hiểu rằng, công tác tổ chức là việc xác định những chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi người, mỗi bộ phận và mối quan hệ giữa họ trong quá trình lao động với nhau, làm cho các cá nhân và bộ phận có thể phối hợp với nhau tốt nhất để thực hiện mục tiêu chiến lược của tổ chức.

Công tác tổ chức trong hệ thống Hội LHPN Việt Nam bao gồm các nội dung chính về: (1) Tổ chức bộ máy; (2) Cán bộ nữ, cán bộ Hội; (3) Hội viên. Điểm khác biệt của hệ thống Hội so với các cơ quan, tổ chức khác là công tác tổ chức bao hàm cả đối tượng là hội viên - cốt lõi và nền móng của tổ chức Hội.

## II. VỊ TRÍ, VAI TRÒ

Công tác tổ chức là một nhiệm vụ quan trọng liên quan đến tất cả các lĩnh vực hoạt động trong đời sống xã hội, không trừ ngành nào, cấp nào, địa phương, đơn vị nào, trong đó có Hội LHPN Việt Nam. Tổ chức và công tác tổ chức trong hệ thống Hội có nội dung và phạm vi hoạt động tương đối rộng lớn, liên quan đến tất cả các cấp Hội từ Trung ương tới cơ sở, giữ vai trò then chốt, quyết định sự thành công và phát triển của tổ chức Hội.

Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức, Hội phải xây dựng bộ máy tổ chức, cán bộ từ Trung ương đến cơ sở đủ mạnh với đội ngũ cán bộ nhiệt tình, trách nhiệm, có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu công tác của Hội thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Việc sắp xếp cán bộ làm công tác tổ chức ở mỗi cấp, mỗi địa phương khác nhau tùy theo điều kiện về nhân lực và đặc điểm tình hình địa phương. Ở cơ quan Trung ương, Ban Tổ chức bao gồm 4 bộ phận: Bộ phận bộ máy cán bộ cơ quan Trung ương; Bộ phận địa phương; Bộ phận cán bộ nữ và Ủy ban kiểm tra. Ở cấp tỉnh, công tác tổ chức có nơi là do một đơn vị riêng biệt làm đầu mối tham mưu hoặc được ghép với một số ban khác. Theo đó, bộ phận làm công tác tổ chức cũng có tên khác nhau: Ban Tổ chức, Ban Tổ chức - Kiểm tra, Ban Tổ chức - Văn phòng, Hành chính - Tổ chức... Dù ở mô hình riêng biệt hoặc ghép với các Ban, công tác tổ chức thường do đồng chí Chủ tịch Hội LHPN cấp tỉnh trực tiếp phụ trách, chỉ đạo. Ở cấp huyện và cấp xã, công tác tổ chức do Chủ tịch Hội LHPN phụ trách.

## III. CHỈ TIÊU NHIỆM KỲ 2022 - 2027

Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII đã thông qua Nghị quyết với 03 nhiệm vụ trọng tâm, 08 nhóm chỉ tiêu và 02 khâu đột phá, trong đó có 01 nhiệm vụ trọng tâm, 02 nhóm chỉ tiêu và 01 khâu đột phá có liên quan trực tiếp đến công tác tổ chức trong hệ thống Hội.

**1. Chỉ tiêu 5**: Đến cuối nhiệm kỳ, tăng thêm 800.000 hội viên; phấn đấu 100% cơ sở Hội tập hợp được trên 60% phụ nữ có mặt tại địa bàn.

***\* Cách xác định chỉ tiêu tăng thêm 800.000 hội viên***

Các tỉnh, thành đăng ký số lượng hội viên tăng thêm từng năm trên cơ sở phân bổ chỉ tiêu từ Trung ương; cuối năm đối chiếu đánh giá kết quả, làm căn cứ để chấm điểm thi đua hàng năm. Ban Tổ chức phối hợp với Văn phòng để thống nhất chỉ tiêu đăng ký hàng năm của tỉnh làm căn cứ đánh giá kết quả hoạt động.

Lưu ý: xác định chỉ tiêu phát triển hội viên hàng năm cho Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, thành là số phụ nữ từ 18 tuổi trở lên chưa tham gia tổ chức Hội tại các xã, phường, thị trấn (không áp dụng đối với cơ sở đặc thù, trong lực lượng vũ trang).

Số liệu hội viên tăng trong nhiệm kỳ được tính bằng số hội viên tăng mới trên địa bàn dân cư trừ đi số hội viên (trên địa bàn dân cư) ra khỏi tổ chức Hội, số hội viên mất, chuyển hộ khẩu đi nơi khác; không tính hội viên đoàn viên công đoàn, hội viên của tổ chức thành viên, hội viên trong lực lượng vũ trang. Ngoài ra, để đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu hàng năm và cuối nhiệm kỳ, các cơ sở Hội được phép thống kê cả những hội viên đang tham gia sinh hoạt tại các câu lạc bộ/tổ/nhóm… do Hội cấp trên thành lập nhưng không sinh hoạt với Hội Phụ nữ cấp cơ sở.

***\* Cách xác định chỉ tiêu phấn đấu 100% cơ sở Hội tập hợp được 60% phụ nữ có mặt tại địa bàn tham gia tổ chức Hội***

*Phụ nữ có mặt tại địa bàn trong nhiệm kỳ XIII được hiểu là phụ nữ có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú có mặt tại xã/phường/thị trấn từ 6 tháng trở lên*. Chỉ tiêu này chỉ áp dụng với cơ sở Hội theo địa bàn hành chính (Hội LHPN các xã, phường, thị trấn) và không áp dụng cho các tổ chức Hội cơ sở đặc thù, trong lực lượng vũ trang.

\* *Nguyên tắc và cách tính tỷ lệ tập hợp*

- Hội LHPN các cấp, đặc biệt là Ban Chấp hành Hội LHPN cấp cơ sở quan tâm thiết kế, xây dựng các hoạt động phù hợp với đặc điểm, tâm lý phụ nữ các địa phương nhằm nâng cao tỷ lệ tập hợp phụ nữ tham gia tổ chức Hội.

- Công thức tính tỷ lệ hội viên các xã, phường, thị trấn cụ thể như sau:

Tổng số hội viên (1)

(tại thời điểm báo cáo)

Tổng số phụ nữ từ 18 tuổi trở lên (2)

(theo số liệu của ngành thống kê địa phương năm 2019)

Tỷ lệ hội viên các xã/phường/thị trấn

100%

**Trong đó:**

(1) Tổng số hội viên được thống kê là tất cả hội viên có hộ khẩu thường trú, tạm trú từ 6 tháng trở lên tại xã, phường, thị trấn sau khi đã trừ số hội viên ra khỏi tổ chức Hội, hội viên đã chết, hội viên đã chuyển hộ khẩu thường trú. Cụ thể, gồm:

+ Hội viên các chi, tổ Hội theo địa bàn dân cư thuộc địa giới hành chính xã, phường, thị trấn;

+ Hội viên trong các CLB/tổ, nhóm… do Hội LHPN các cấp thành lập;

+ Hội viên đang sinh hoạt trong các tổ chức Hội cơ sở đặc thù (chợ, siêu thị, cơ sở tôn giáo…);

+ Hội viên là đoàn viên công đoàn;

+ Hội viên trong lực lượng vũ trang;

+ Hội viên trong các tổ chức thành viên.

(2) Đối với số liệu về phụ nữ từ 18 tuổi trở lên:

Sử dụng số liệu của ngành thống kê năm 2019 và thống nhất sử dụng nguồn số liệu cho cả nhiệm kỳ. Nguyên tắc thống kê của Tổng cục thống kê là tính số người có mặt tại địa phương vào thời điểm điều tra (*khác với nguyên tắc thống kê của Hội đã áp dụng trong nhiệm kỳ 2017 - 2022 là hộ khẩu thường trú ở đâu thì tính ở nơi đó, không tính các trường hợp tạm trú*).

- Việc tính tỷ lệ hội viên áp dụng đối với Hội LHPN cấp huyện và cấp tỉnh: Trong nhiệm kỳ, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội giao chỉ tiêu tăng số lượng hội viên cụ thể nên không bắt buộc Hội LHPN các tỉnh, thành báo cáo tỷ lệ tập hợp. Tuy nhiên, theo yêu cầu của cấp ủy, các ban, ngành và Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp tại địa phương, Hội LHPN các tỉnh, thành nghiên cứu vận dụng công thức trên để tính tỷ lệ cho phù hợp với điều kiện thực tế và đặt trong mối tương quan với các đoàn thể chính trị xã hội khác của địa phương.

**2. Chỉ tiêu 6:** Đến cuối nhiệm kỳ, 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp sử dụng thành thạo các phần mềm cơ bản trong công tác Hội; 100% chi hội trưởng được tập huấn nghiệp vụ công tác Hội.

***\* Cách xác định chỉ tiêu:***Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, thành đăng ký chỉ tiêu số lượng cán bộ Hội chuyên trách các cấp được tập huấn về sử dụng các phần mềm cơ bản trong công tác Hội (phần mềm báo cáo thống kê, phần mềm thi đua khen thưởng, quản lý cán bộ hội viên…), số lượng chi hội trưởng được tập huấn nghiệp vụ công tác Hội theo khung chương trình do Trung ương Hội ban hành, cuối năm đối chiếu đánh giá kết quả, làm căn cứ để chấm điểm thi đua hàng năm (tính theo số lượng cán bộ/chi hội trưởng, không tính theo số lượt cán bộ/chi hội trưởng được tham gia, vì một người có thể tham gia nhiều lượt).

Cán bộ chuyên trách các cấp ở đây được hiểu là cán bộ, công chức tham mưu, theo dõi mảng lĩnh vực liên quan đến việc sử dụng phần mềm. Ví dụ: cán bộ, công chức làm công tác văn phòng phải hiểu và thành thạo các phần mềm báo cáo thống kê, phần mềm thi đua khen thưởng; cán bộ, công chức làm công tác tổ chức cần phải hiểu và thành thạo phần mềm quản lý cán bộ, hội viên.

# CHUYÊN ĐỀ 2

# XÂY DỰNG TỔ CHỨC HỘI VỮNG MẠNH

## I. KHÁI NIỆM

- ***Cán bộ Hội chuyên nghiệp:*** giỏi một việc việc, biết nhiều việc; chuyên tâm, tận lực, làm việc có khoa học, có tác phong công nghiệp, chủ động, có tinh thần hợp tác, có ý thức tổ chức kỷ luật cao. Đặc biệt là phải có kỹ năng vận động quần chúng.

- ***Tổ chức Hội vững mạnh:*** bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; cán bộ chuyên nghiệp; phát triển mạng lưới, tổ chức thành viên, tập hợp phụ nữ, thu hút hội viên; chất lượng hoạt động Hội đáp ứng sự hài lòng, tin tưởng của phụ nữ và văn hóa tổ chức.

## II. VAI TRÒ

Củng cố, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh luôn được xác định là một nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với sự thành công, phát triển của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Trong suốt hơn 90 năm hình thành và phát triển, nhiệm vụ xây dựng tổ chức Hội vững mạnh được các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đề cập xuyên suốt và luôn có những bổ sung mới nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Do đó, cán bộ chuyên trách các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cần nắm vững các nội dung của công tác xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, bao gồm: tổ chức bộ máy, cán bộ, hội viên, các đơn vị trực thuộc, tổ chức thành viên, qua đó góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của tổ chức Hội, từng bước xây dựng và phát triển tổ chức Hội ngày càng vững mạnh.

Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh là một trong ba nhiệm vụ cơ bản, được xác định là nhiệm vụ chính mà bất kỳ nhiệm kỳ Đại hội nào cũng phải xác định và tập trung thực hiện. Có xây dựng tổ chức thì mới có thể thực hiện được các nhiệm vụ khác nên công tác xây dựng tổ chức có vai trò và vị trí quan trọng không chỉ riêng với tổ chức Hội mà với bất kỳ tổ chức nào.

**III. NỘI DUNG**

### 1. Nội dung xây dựng tổ chức Hội vững mạnh

1.1. Phát triển mạng lưới, thu hút hội viên, thành viên

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Hội theo phương châm *“ở đâu có phụ nữ, ở đó có hoạt động Hội”*, tạo môi trường để phụ nữ phát triển bản thân, đóng góp cho cộng đồng, tham gia tổ chức Hội. Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức thu hút, tập hợp phụ nữ; có hoạt động phù hợp với nhóm nữ thanh niên, phụ nữ cao tuổi, phụ nữ đi làm ăn xa, phụ nữ khu vực kinh tế phi chính thức, phụ nữ khu vực đô thị, khu chung cư, phụ nữ tiểu thương, phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ theo tôn giáo, nữ trí thức, doanh nhân.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, các bộ/ngành nhằm phát huy vai trò nòng cốt của hội viên là nữ cán bộ, công chức, viên chức, công nhân lao động và vai trò xung kích của nữ thanh niên. Phối hợp với tổ chức công đoàn các cấp phát triển và nâng chất lượng hoạt động của các mô hình cho nữ công nhân ở khu nhà trọ; phối hợp với tổ chức Đoàn Thanh niên xây dựng và nhân rộng các mô hình câu lạc bộ Gia đình trẻ, câu lạc bộ Nữ thanh niên, câu lạc bộ Tiền hôn nhân...

- Củng cố các mô hình chi hội, tổ phụ nữ theo địa bàn dân cư; khuyến khích mở rộng các mô hình phù hợp với tình hình thực tế, nhu cầu, sở thích chính đáng của phụ nữ. Chủ động, linh hoạt tổ chức hoạt động hướng đến nhóm phụ nữ tạm trú trên địa bàn. Cán bộ Hội chuyên trách các cấp thực hiện *“3 cùng”* với chi Hội: *“cùng nghe phụ nữ nói, cùng nói cho phụ nữ hiểu, cùng làm cho phụ nữ theo”*; hỗ trợ cơ sở khó khăn trong công tác tập hợp phụ nữ, phát triển hội viên. Thí điểm các hình thức thu hút, tập hợp phụ nữ trên không gian mạng internet.

- Tăng cường kết nối, phát huy thế mạnh các tổ chức thành viên trong việc thúc đẩy thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam. Hỗ trợ các tổ chức thành viên mở rộng mạng lưới ở các cấp. Phối hợp tư vấn, hướng dẫn thành lập và kết nối các tổ chức phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài. Tôn vinh, phát huy tinh thần cống hiến và tầm ảnh hưởng của hội viên danh dự.

- Vận hành đồng bộ trong toàn quốc phần mềm quản lý hội viên; thí điểm phát hành Thẻ hội viên thông minh.

1.2. Nâng cao chất lượng cán bộ, kiện toàn bộ máy tổ chức Hội các cấp

- Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội, nhất là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực, tư duy đổi mới, có kỹ năng vận động phụ nữ và khả năng thích ứng với thực tiễn, đáp ứng tiêu chuẩn cán bộ, yêu cầu công tác phụ nữ và là hình ảnh tiêu biểu của người phụ nữ Việt Nam thời đại mới. Phát huy vai trò người đứng đầu của tổ chức Hội khi tham gia cấp ủy, cơ quan dân cử và các thiết chế đại diện khác.

- Tổ chức thực hiện tốt các khâu trong công tác cán bộ. Chú trọng công tác quy hoạch gắn với đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng cán bộ Hội theo vị trí việc làm; hình thành đội ngũ chuyên gia về giới và công tác phụ nữ, nghiên cứu, giám sát, phản biện xã hội; đề xuất chính sách, cơ chế đào tạo, luân chuyển cán bộ Hội, chú trọng cán bộ trẻ, cán bộ là người dân tộc thiểu số để tạo điều kiện nâng cao năng lực và phát triển. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp và chi hội trưởng giai đoạn 2019 - 2025 (Đề án 1893); nâng cao năng lực cán bộ Hội về chuyển đổi số và kỹ năng ngoại ngữ; phối hợp với hệ thống trường chính trị các cấp trong đào tạo cán bộ Hội các cấp, đặc biệt là cán bộ Hội cơ sở.

- Đề cao trách nhiệm của các cấp Hội, đặc biệt là cấp cơ sở, đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của các chi hội, tổ phụ nữ. Hỗ trợ, động viên, tôn vinh chi hội trưởng, tổ trưởng, người đứng đầu các tổ, nhóm, mạng lưới phụ nữ triển khai các hoạt động tại cộng đồng; khuyến khích tinh thần tự nguyện đảm nhận nhiệm vụ chi hội trưởng; vận động cán bộ, công chức nghỉ hưu làm chi hội trưởng; định kỳ tổ chức giao lưu, biểu dương chi hội trưởng tiêu biểu các cấp.

- Phát huy vai trò, sự tham gia hiệu quả của các ủy viên Ban Chấp hành cơ cấu các ngành, đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tại cơ sở, chuyên gia, tư vấn cho các lĩnh vực công tác Hội.

- Định hướng kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy cán bộ cơ quan chuyên trách Hội các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ, kết hợp hài hòa giữa kế thừa, ổn định với đổi mới và phát triển; tái cơ cấu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Hội đảm bảo năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu quả. Sắp xếp bộ máy theo Quy định số 212-QĐ/TW ngày 30/12/2019 của Ban Chấp hành TW Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện. Đối với cấp tỉnh, tùy tình hình, có thể hình thành các mô hình tổ chức phù hợp để cung cấp một số dịch vụ liên quan đến phụ nữ, gia đình và bình đẳng giới trên địa bàn.

1.3. Xây dựng văn hóa tổ chức, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành bộ máy cơ quan chuyên trách và hệ thống Hội

- Quán triệt, thấm nhuần và lan tỏa các giá trị cốt lõi của tổ chức Hội “Đoàn kết, nhân văn, sáng tạo, khát vọng, phát triển” đến từng cán bộ, hội viên, phụ nữ. Đẩy mạnh truyền thông, quảng bá về tổ chức và hình ảnh người cán bộ Hội trong thời kỳ mới.

- Cơ quan chuyên trách Hội các cấp hoàn thiện các quy chế, quy định và sử dụng đồng bộ các phần mềm tác nghiệp. Xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng trong điều hành hoạt động Hội cấp trung ương và cấp tỉnh; phân cấp, phân quyền, phản ứng nhanh, hiệu quả với các vấn đề của phụ nữ.

- Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động Hội gắn với thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước và sự đồng thuận, tin tưởng của hội viên, phụ nữ. Xây dựng cơ chế đánh giá, kiểm tra, giám sát nội bộ của cơ quan chuyên trách và cán bộ trong hệ thống Hội.

- Cải tiến mạnh mẽ công tác thi đua, khen thưởng. Xây dựng các tiêu chí thi đua, xác định các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phù hợp theo hướng mở rộng đối tượng khen thưởng; xã hội hóa nguồn lực cho công tác khen thưởng; rà soát nâng tầm các giải thưởng hiện có cấp trung ương và địa phương; triển khai có hiệu quả quy định về thi đua khen thưởng và quy chế Giải thưởng Nguyễn Thị Định; có hình thức ghi nhận, tôn vinh, khen thưởng phù hợp để khuyến khích sự tham gia của tập thể, cá nhân trong và ngoài nước vì sự phát triển của phụ nữ.

### 2. Nội dung xây dựng đội ngũ cán bộ Hội các cấp

2.1. Tuyển dụng cán bộ, công chức Hội

Công tác tuyển dụng được xác định là khâu đầu vào quan trọng để có được đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, mạnh về chất lượng. Công tác tuyển dụng cán bộ, công chức của Hội LHPN Việt Nam được thực hiện ở từng cấp có sự khác nhau. Cấp Trung ương chủ động trong công tác tuyển dụng. Đối với các cấp địa phương, trách nhiệm và quyền hạn của Hội LHPN trong công tác tuyển dụng tùy theo quy định của từng địa bàn. Nhìn chung, cán bộ Hội được tuyển dụng thông qua kỳ thi tuyển công chức chung của tỉnh, đa phần do tỉnh ủy tổ chức, dựa trên chỉ tiêu biên chế được phân bổ cho Hội và tiêu chuẩn chung đặt ra đối với công chức, viên chức của địa phương. Vì vậy, để công tác tuyển dụng được đảm bảo đúng yêu cầu nhiệm vụ của tổ chức, Hội LHPN các cấp địa phương cần thường xuyên rà soát các vị trí công việc, có kế hoạch sớm để chủ động tham mưu cho cấp ủy.

2.2. Quy hoạch cán bộ, công chức Hội

Quy hoạch cán bộ, công chức là công tác phát hiện sớm nguồn cán bộ có đức, có tài, có triển vọng về khả năng lãnh đạo, quản lý, có trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu để giới thiệu quy hoạch, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý, đáp ứng nhiệm vụ chính trị trước mắt và lâu dài của từng địa phương, cơ quan, đơn vị và của đất nước. Để công tác quy hoạch đáp ứng yêu cầu, cần phải căn cứ kết quả đánh giá cán bộ, bao gồm: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực thực tiễn, uy tín, sức khỏe, chiều hướng và triển vọng phát triển. Trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ theo vị trí công việc, cơ quan tham mưu xây dựng phương án nhân sự trong quy hoạch, tổ chức lấy phiếu tín nhiệm theo quy định và trình lên cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với cơ quan Hội LHPN các cấp, công tác quy hoạch được thực hiện dưới sự chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp. Công tác quy hoạch được thực hiện theo quy trình trên cơ sở giới thiệu tín nhiệm của cơ quan, đơn vị và phải được cấp ủy phê duyệt. Trong nhiều năm qua, công tác quy hoạch của Hội LHPN các cấp được thực hiện theo kế hoạch, đảm bảo theo quy định; xây dựng quy hoạch theo hướng “động” và “mở” từ đầu nhiệm kỳ, hàng năm có bổ sung, điều chỉnh theo chỉ đạo chung của cấp ủy.

2.3. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội các cấp là nhiệm vụ thường xuyên, có ý nghĩa chiến lược, góp phần tích cực trong việc nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác, chất lượng và hiệu quả công việc; hướng tới mục tiêu là tạo được sự thay đổi về chất trong thực thi nhiệm vụ chuyên môn. Đào tạo, bồi dưỡng tập trung trang bị những kiến thức, kỹ năng, thái độ thực hiện công việc cho cán bộ Hội; trong đó, cung cấp những kiến thức, lý luận cơ bản, trang bị kỹ năng, cách thức hoạt động thực thi công việc và rèn luyện, bồi dưỡng thái độ, ý thức, tinh thần trách nhiệm thực hiện công việc.

Thời gian qua, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội ở các cấp, các địa phương đã có chuyển biến tích cực, bước đầu đạt được những kết quả quan trọng. Đội ngũ cán bộ Hội sau đào tạo, bồi dưỡng cơ bản đạt chuẩn chức danh; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng động và sáng tạo; tích cực thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Trình độ, kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn của đội ngũ cán bộ Hội ngày càng được nâng cao, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của hội viên, phụ nữ và sự phát triển, tiến bộ của xã hội. Đội ngũ cán bộ Hội có đóng góp quan trọng trong việc đạt được mục tiêu Nghị quyết Đại hội các nhiệm kỳ. Tuy vậy, vẫn cần thẳng thắn nhìn nhận chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội các cấp chưa được cải thiện rõ rệt so với yêu cầu chuyên nghiệp, hiệu quả đặt ra đối với đội ngũ cán bộ Hội. Vẫn còn một số cán bộ, nhất là cán bộ Hội cấp cơ sở của một số địa phương chưa đạt trình độ chuyên môn theo tiêu chuẩn quy định, cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng nhiều nhưng năng lực vẫn chưa được cải thiện. Chính vì vậy, cần đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trong hệ thống Hội nói chung, đổi mới nội dung chương trình, giáo trình, phương pháp và tài liệu giảng dạy cho phù hợp, theo yêu cầu của vị trí việc làm, trong đó chú trọng kỹ năng thực tiễn áp dụng cho từng đối tượng người học; cần có sự liên thông trong nội dung chương trình, giảm bớt những nội dung trùng lắp.

Những nhiệm kì hoạt động gần đây, trên cơ sở đề xuất của Hội, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt các Chương trình, Đề án, đặc biệt là Đề án bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội LHPN các cấp và chi hội trưởng đã tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp Hội tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ. Nhiệm kỳ XIII, Đoàn Chủ tịch đã ban hành Quy chế bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội các cấp, Phó Chủ tịch Hội cơ sở và chi hội trưởng, Khung chương trình bồi dưỡng cán bộ Hội các cấp làm căn cứ để các địa phương tổ chức các khóa bồi dưỡng đạt kết quả. Các cấp Hội cần bám sát định hướng, chỉ đạo của Hội cấp trên và nhu cầu thực tiễn để kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ Hội đáp ứng yêu cầu đòi hòi ngày càng cao của công tác Hội, phong trào phụ nữ.

2.4. Đánh giá cán bộ, công chức và thi đua khen thưởng

Đánh giá cán bộ, công chức được coi là khâu khó và nhạy cảm vì có ảnh hưởng đến tất cả các khâu khác. Đánh giá cán bộ, công chức có ý nghĩa quyết định trong việc phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, đề bạt, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cũng như giúp cán bộ, công chức phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm, tiến bộ không ngừng trong việc nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, năng lực và hiệu quả công tác của cán bộ, công chức. Đánh giá đúng sẽ tạo điều kiện cho cán bộ, công chức phát huy được sở trường, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Ngược lại, nếu đánh giá sai cán bộ, nhất là người đứng đầu, dễ gây ra tâm tư trong cán bộ, ảnh hưởng đến đoàn kết nội bộ, làm giảm lòng tin, giảm hiệu quả, chất lượng phong trào ở mỗi địa phương, đơn vị. Trong những năm qua, việc đánh giá cán bộ trong hệ thống Hội được tiến hành hàng năm, kết hợp với bình xét thi đua khen thưởng cuối năm và trước khi luân chuyển, điều động, bổ nhiệm.

Tuy nhiên, hầu hết các cấp Hội vẫn chưa cụ thể hóa được các tiêu chí đánh giá theo vị trí công việc một cách khoa học, chính xác, đầy đủ. Việc đánh giá cán bộ còn biểu hiện nể nang, châm chước, hình thức, chưa phản ánh đúng thực chất cán bộ, chưa lấy hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu trong đánh giá. Tình trạng nể nang, e ngại nhận xét, đóng góp ý kiến, đặc biệt đối với cấp trên còn phổ biến. Trong bình xét thi đua còn biểu hiện bình quân, thiên về thực hiện chính sách, do đó thiếu tính động viên, khuyến khích cán bộ.

2.5. Quản lý, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức Hội

Việc lựa chọn, bố trí và sử dụng cán bộ phải trên cơ sở: đánh giá cán bộ; tiêu chuẩn cán bộ; thực hiện các nội dung công tác cán bộ như quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý; luân chuyển để rèn luyện, bồi dưỡng, thử thách...

Lựa chọn, bố trí, sử dụng cán bộ cần bảo đảm đúng nguyên tắc, minh bạch và công khai, công tâm, khách quan. Đối với việc quản lý, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ Hội ứng cử cần thực hiện theo đúng Quy định hiện hành của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và các văn bản hướng dẫn của Trung ương Hội LHPN Việt Nam về công tác cán bộ Hội các cấp.

2.6. Chính sách cán bộ, công chức Hội

Chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức Hội được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước dành cho cán bộ, công chức các tổ chức chính trị xã hội. Trong quá trình triển khai thực hiện, Hội cần quan tâm, phát hiện những điểm còn bất cập liên quan đến chế độ, chính sách ảnh hưởng đến quyền lợi của cán bộ Hội để có phản biện, đề xuất kịp thời, phù hợp.

Ngoài đội ngũ cán bộ, công chức Hội các cấp, còn có các Phó Chủ tịch Hội cấp cơ sở và chi hội trưởng, tổ trưởng cần được quan tâm động viên bằng những chính sách phù hợp.

## IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Phát triển mạng lưới, thu hút hội viên, thành viên

1.1. Cấp Trung ương

- Rà soát, nâng cao hiệu quả thực chất của công tác phối hợp với các bộ, ngành, các tổ chức; phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội trên nguyên tắc “3 chung” (*chung hoạt động, chung đối tượng, chung nguồn lực*).

- Đổi mới nội dung hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn của mọi tầng lớp phụ nữ; nghiên cứu đánh giá sự đồng thuận của phụ nữ đối với hoạt động Hội, làm căn cứ đánh giá, triển khai các hoạt động đảm bảo hiệu quả thực tiễn.

- Hướng dẫn thành lập và cách thức tổ chức hoạt động các mô hình tập hợp nhóm phụ nữ đặc thù như: doanh nhân, trí thức, lãnh đạo quản lý, công nhân lao động, thanh niên, người cao tuổi, phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ tôn giáo…

- Sử dụng hiệu quả các kênh truyền thông trong hệ thống Hội nhằm gia tăng sự tương tác, hưởng ứng tích cực với phụ nữ, ngoài các kênh chính thống, tăng cường sử dụng thế mạnh của các trang mạng xã hội thông dụng hiện nay (zalo, facebook, instagram…), qua đó thu hút, tập hợp phụ nữ tham gia tổ chức Hội. Triển khai đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thu hút, tập hợp phụ nữ.

- Thí điểm phát hành thẻ hội viên thông minh theo phương thức chọn thí điểm đối với một số đối tượng phù hợp nhằm đúc rút kinh nghiệm, từ đó nhân rộng, xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể cho các năm tiếp theo.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tập huấn kỹ năng, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ Hội các cấp cập nhập và sử dụng thành thạo phần mềm quản lý cán bộ, hội viên và một số phần mềm cơ bản khác trong hệ thống Hội.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các tỉnh, thành thành lập các tổ chức thành viên của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, qua đó hỗ trợ các tổ chức thành viên mở rộng mạng lưới ở các cấp.

- Khảo sát, nghiên cứu về tổ chức phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài, làm căn cứ xây dựng phương thức tập hợp phụ nữ kiều bào phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của chị em phụ nữ Việt Nam trên toàn thế giới.

- Thực hiện công tác phát triển hội viên danh dự đối với một số trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

- Tiếp tục ký kết các chương trình phối hợp hoạt động giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức đoàn thể, các công ty, tập đoàn lớn nhằm khai thác các nguồn lực hỗ trợ về cơ sở vật chất, tạo nguồn kinh phí hỗ trợ đội ngũ cán bộ Hội cơ sở.

1.2. Đối với các cấp Hội địa phương

- Tổ chức quán triệt, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng thực hiện các nhiệm vụ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ nhằm nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ Hội các cấp về xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả; chú trọng hướng dẫn các văn bản nghiệp vụ công tác tập hợp phụ nữ, phát triển, quản lý hội viên ở cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác tập hợp phụ nữ đặc thù khó thu hút tại địa phương; chủ động tham mưu, đề xuất cấp ủy, chính quyền các chương trình, đề án có liên quan đến phụ nữ dân tộc thiểu số, tôn giáo, phụ nữ di cư trong quá trình đô thị hóa và hội nhập quốc tế. Phối hợp với tổ chức Công đoàn các cấp phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của các mô hình dành cho nữ công nhân ở khu nhà trọ; phối hợp với tổ chức Đoàn Thanh niên xây dựng và nhân rộng các mô hình câu lạc bộ Gia đình trẻ, câu lạc bộ Nữ thanh niên, câu lạc bộ Tiền hôn nhân…. đặc biệt tập trung phát triển, đẩy mạnh các mô hình thu hút hội viên, phụ nữ vùng dân tộc thiểu số, vùng tôn giáo, phụ nữ vùng sâu vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

- Tập trung đẩy mạnh các hoạt động và nguồn lực hướng về cơ sở; hỗ trợ, đồng hành cùng cơ sở, nhất là đối với các cơ sở Hội còn nhiều khó khăn, thuộc các địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, những địa bàn có tỷ lệ tập hợp phụ nữ từ 18 tuổi trở lên tham gia tổ chức Hội đạt dưới 60%.

- Thí điểm các hình thức thu hút phụ nữ qua mạng xã hội, tạo cách thức linh hoạt cho phụ nữ khi tham gia hoạt động Hội; hình thành mạng lưới các cộng đồng phụ nữ do cán bộ Hội chủ trì hoặc tham gia ban quản trị; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thu hút, tập hợp phụ nữ.

- Khuyến khích cán bộ, hội viên sử dụng điện thoại thông minh để tiếp cận thông tin theo hướng hiện đại, thu nhận kiến thức bổ ích theo nhu cầu. Tuy nhiên, cần tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ, đặc biệt đối với hội viên, phụ nữ về việc chọn lọc thông tin tham khảo trên mạng; hạn chế việc đọc, xem những thông tin không chính thống, những thông tin do các thế lực thù địch biên soạn nhằm gây mất đoàn kết trong nhân dân, dẫn đến “tự diễn biến, tự chuyển hóa”.

- Chú trọng quan tâm, phát triển đội ngũ hội viên danh dự tại địa bàn theo hướng thực chất, đảm bảo không chạy theo số lượng, thành tích.

2. Nâng cao chất lượng cán bộ, kiện toàn bộ máy tổ chức Hội các cấp, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở và chi hội trưởng

- Chú trọng công tác quy hoạch gắn với đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng cán bộ Hội theo vị trí việc làm. Phát huy vai trò người đứng đầu của tổ chức Hội khi tham gia cấp ủy, cơ quan dân cử và các thiết chế đại diện khác.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; nâng cao năng lực cán bộ Hội về chuyển đổi số và kỹ năng ngoại ngữ; tiếp tục xây dựng, sử dụng các phần mềm trong triển khai hoạt động Hội.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động Hội tại các cơ sở nhằm kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc và có biện pháp điều chỉnh phù hợp, đồng thời phát hiện những gương điển hình để tuyên truyền, nhân rộng; giải quyết những khiếu nại, tố cáo phát sinh từ cơ sở, hạn chế tối đa tình trạng đơn thư vượt cấp, khiếu kiện có đông phụ nữ tham gia.

2.1. Đối với cấp Trung ương

- Phân cấp, phân quyền, thống nhất và đồng bộ trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức,thực hiện “Trung ương định hướng chiến lược, Tỉnh vận dụng sáng tạo, Huyện đồng hành cơ sở, Xã nắm chắc hội viên, Chi thấu hiểu phụ nữ”.

- Ban hành bổ sung, sửa đổi các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ đầu nhiệm kỳ; tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, đặc biệt các nội dung thực hiện chỉ tiêu 5, 6 và khâu đột phá về tổ chức Hội cơ sở; tăng cường tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành cho cán bộ Hội các cấp.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện “Đề án chuyển đổi số Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đến năm 2025, định hướng 2030”. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; tiếp tục xây dựng các phần mềm trong triển khai hoạt động Hội. Tích cực vận động các nguồn lực để trang bị máy tính cho cấp cơ sở.

- Đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội các cấp giai đoạn 2019 - 2025” và bồi dưỡng nghiệp vụ nâng cao năng lực cho cán bộ Hội các cấp, Phó chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở và chi hội trưởng; từ đó, làm căn cứ để sửa đổi, bổ sung phương thức, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho phù hợp với nhu cầu thực tiễn của đội ngũ cán bộ Hội các cấp, đảm bảo thực hiện hiệu quả đề án cho đến hết giai đoạn, đồng thời đề xuất Đề án hoạt động cho giai đoạn mới.

- Hoàn thiện, bổ sung tài liệu, tổ chức tập huấn chuyển giao tài liệu cho các tỉnh, thành, đơn vị về bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, công tác xã hội, bồi dưỡng theo chuyên đề, theo vị trí việc làm cho cán bộ, công chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp, Phó Chủ tịch Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở và các chi hội trưởng/tổ trưởng; cập nhật nội dung khung chương trình bồi dưỡng đối tượng chi hội trưởng và ban hành làm cơ sở cho các cấp hội áp dụng, thực hiện.

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ về nâng cao năng lực thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ Hội các cấp; về kỹ năng kinh nghiệm vận động ứng cử cho cán bộ nữ chủ chốt người dân tộc thiểu số trong quy hoạch vào các vị trí lãnh đạo trong hệ thống chính trị...

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy định về đi công tác cơ sở đối với cán bộ chuyên trách cơ quan Trung ương Hội, gắn với việc hỗ trợ các cơ sở Hội trung bình, yếu hoặc có tỷ lệ tập hợp phụ nữ từ 18 tuổi trở lên tham gia tổ chức Hội đạt dưới 60%.

- Tổ chức các chương trình, Hội nghị biểu dương Chủ tịch phụ nữ cơ sở giỏi, chi hội trưởng giỏi ở các cấp nhằm động viên, khích lệ và nhân điển hình tiên tiến trong các cấp Hội.

2.2. Đối với các cấp Hội địa phương

- Tập huấn quán triệt nội dung các văn bản hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội liên quan đến tổ chức bộ máy và cán bộ Hội các cấp, nghiên cứu lồng ghép các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng trong quá trình triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII.

- Thực hiện các hoạt động nghiên cứu để có căn cứ đề xuất các giải pháp xây dựng tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực cán bộ; đề xuất chính sách, cơ chế đào tạo, luân chuyển cán bộ Hội, đặc biệt đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ là người dân tộc thiểu số; đề xuất các chương trình, đề án hỗ trợ hoạt động Hội cơ sở.

- Xây dựng kế hoạchtổ chức và phối hợp với hệ thống trường chính trị các cấp tổ chức các hoạt động bồi dưỡng nghiệp vụ cơ bản về công tác phụ nữ, công tác xã hội phù hợp với thực tiễn địa phương.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, giám sát cán bộ Hội cấp huyện, cấp cơ sở cập nhập và sử dụng thành thạo phần mềm quản lý cán bộ, hội viên và một số phần mềm khác trong hệ thống Hội.

- Nắm thực trạng trang bị máy vi tính của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở, xây dựng văn bản tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tạo điều kiện và vận động hỗ trợ nguồn lực nhằm trang bị máy vi tính cho các cơ sở còn khó khăn. Chủ động, tích cực vận động các nguồn lực xã hội hóa bằng nội lực của các cấp Hội bảo đảm đến cuối nhiệm kỳ, 100% cơ sở Hội được trang bị máy tính và cán bộ Hội cơ sở sử dụng thành thạo các phần mềm cơ bản phục vụ công tác Hội.

- Chủ động lựa chọn, hỗ trợ, động viên, tôn vinh, xây dựng đội ngũ chi hội trưởng, tổ trưởng, người đứng đầu các tổ, nhóm, mạng lưới phụ nữ; lựa chọn cán bộ chi, tổ Hội thực sự là hạt nhân nòng cốt trong vận động, tổ chức các hoạt động tại cộng đồng; đẩy mạnh vận động hội viên là nữ cán bộ, công chức, viên chức về hưu đảm nhận vị trí chi hội trưởng. Thực hiện các biện pháp để động viên, phát huy tính tự nguyện và tinh thần cống hiến của đội ngũ cán bộ làm việc không chuyên trách.

- Chủ động tham mưu, đề xuất cấp ủy bộ máy cơ quan chuyên trách Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh phù hợp với số lượng biên chế và điều kiện, đặc điểm của địa phương mình.

3. Xây dựng văn hóa tổ chức, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành bộ máy cơ quan chuyên trách và hệ thống Hội

- Nghiên cứu, xây dựng và truyền thông, lan tỏa các giá trị cốt lõi của tổ chức Hội theo tinh thần xây dựng các giá trị về đoàn kết, phát huy sức sáng tạo và khát vọng vì sự phát triển tổ chức Hội đến đội ngũ cán bộ, hội viên, phụ nữ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các mạng xã hội để thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, phụ nữ.

- Rà soát, xây dựng, hoàn thiện, ban hành các quy chế, quy định trong cơ quan chuyên trách Hội các cấp theo hướng tăng cường phân cấp, xác định rõ trách nhiệm, triệt để ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tập trung truyền thông, ban hành quy chế quản lý, sử dụng dữ liệu, phần mềm quản lý cán bộ, hội viên, phần mềm tổng hợp báo cáo thống kê, app phụ nữ và thẻ hội viên thông minh. Tuyên truyền Đề án chuyển đổi số Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tới các cấp Hội. Tổ chức tập huấn, nâng cao kỹ năng sử dụng phần mềm quản lý cán bộ, hội viên; phần mềm tổng hợp báo cáo thống kê tới Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện, cấp cơ sở.

- Cải tiến mạnh mẽ công tác thi đua - khen thưởng. Hoàn thiện các tiêu chí thi đua - khen thưởng, xác định các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phù hợp theo hướng mở rộng đối tượng khen thưởng.

- Triển khai Quy chế giải thưởng Nguyễn Thị Định dành cho cán bộ Hội xuất sắc, g; tuyên truyền rộng rãi về ý nghĩa của Giải thưởng. Phát hiện, bồi dưỡng cán bộ Hội các cấp ở địa phương để giới thiệu đề cử cho Giải thưởng Nguyễn Thị Định

## V. DANH MỤC VĂN BẢN CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC CÓ LIÊN QUAN, CÁC CHỈ ĐẠO CỦA HỘI VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XIII;

2. Kết luận số 64 - KL/TW ngày 28/5/2013 về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở;

3. Nghị quyết số 18 - NQ/TW ngày 25/10/2017 một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

4. Nghị quyết số 19 - NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

5. Nghị quyết số 26 - NQ/TW, ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ;

6. Nghị quyết số 37 - NQ/TW ngày 24/12/2018 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã;

7. Quy định số 212 - QĐ/TW ngày 30/12/2019 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện;

8. Thông báo kết luận số 16 - TB/TW ngày 07/7/2022 về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18 - NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

9. Quy định số 80 - QĐ/TW ngày 18/8/2022 về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

10. Nghị quyết số 28 - NQ/TW ngày 17/11/2022 về tiếp tục đổi mới phương thức, lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới;

11. Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

12. Điều lệ Hội và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam khóa XIII;

13. Nghị quyết “Chiến lược phát triển Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2035.

# CHUYÊN ĐỀ 3

### CÔNG TÁC TẬP HỢP PHỤ NỮ,

### PHÁT TRIỂN VÀ QUẢN LÝ HỘI VIÊN, HỘI VIÊN DANH DỰ

## I. KHÁI NIỆM

### 1. Hội viên

Phụ nữ là công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên; không phân biệt dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, nghề nghiệp, thành phần xã hội, nơi làm việc, nơi cư trú; tán thành Điều lệ Hội và tự nguyện tham gia tổ chức Hội thì được công nhận là hội viên.

Phụ nữ trong các lực lượng vũ trang, nữ cán bộ công chức, viên chức, công nhân lao động là đoàn viên công đoàn và phụ nữ trong các tổ chức thành viên là hội viên.

Hội viên của các tổ chức thành viên là hội viên của Hội LHPN Việt Nam.

### 2. Hội viên danh dự

Là người từ đủ 18 tuổi trở lên, có uy tín, có tầm ảnh hưởng, có đóng góp tích cực cho phong trào phụ nữ và hoạt động Hội, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện gia nhập Hội, được cấp có thẩm quyền công nhận là hội viên danh dự.

## II. VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC TẬP HỢP PHỤ NỮ, PHÁT TRIỂN HỘI VIÊN

Thu hút, tập hợp quần chúng, phát triển hội viên là nhiệm vụ trọng yếu của bất kỳ tổ chức xã hội nào nếu muốn tồn tại và phát triển. Qua 90 năm xây dựng và phát triển, Hội LHPN Việt Nam đã không ngừng lớn mạnh, thực sự trở thành một tổ chức đóng vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ[[1]](#footnote-1), góp phần quan trọng trong thực hiện các chiến lược, chương trình, kế hoạch hành động quốc gia của Chính phủ về những vấn đề liên quan đến phụ nữ và giới, cũng như trong việc tập hợp, giáo dục, động viên và bảo vệ quyền, lợi ích của phụ nữ, đấu tranh cho sự bình đẳng và phát triển của phụ nữ Việt Nam, góp phần xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước. Trong suốt tiến trình đó, để kịp thời giải quyết những vấn đề đặt ra đối với phụ nữ, đáp ứng sự biến đổi, phát triển của xã hội và phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng của từng thời kỳ, Hội LHPN Việt Nam đã luôn coi trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tăng cường hiệu quả tập hợp, thu hút hội viên. Hội chủ trương hướng mạnh hoạt động về cơ sở; thực hiện đa dạng hóa các mô hình hoạt động, các hình thức tập hợp phụ nữ; chăm lo đời sống về mọi mặt cho hội viên, phụ nữ; tăng cường giám sát việc thực hiện pháp luật chính sách liên quan; đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động của Hội… Quá trình triển khai thực hiện đến nay đã mang lại những kết quả nhất định, khẳng định hướng đi đúng đắn của tổ chức Hội.

Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII (2022 - 2027) đã đề ra hai khâu đột phá có liên quan đến công tác tập hợp phụ nữ, phát triển hội viên: (1) Đổi mới phương thức hoạt động Hội, trọng tâm là ứng dụng công nghệ thông tin; (2) Tập trung xây dựng cơ sở Hội vững mạnh. Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII cũng khẳng định tiếp tục thực hiện phương châm “ở đâu có phụ nữ ở đó có hoạt động Hội”, và phấn đấu “đến cuối nhiệm kỳ, tăng thêm 800.000 hội viên; phấn đấu 100% cơ sở Hội tập hợp được trên 60% phụ nữ có mặt tại địa bàn”. Có thể nói, tập hợp phụ nữ, phát triển hội viên là vấn đề sống còn của tổ chức Hội, là một trong ba trụ cột quan trọng: hội viên, tổ chức Hội, cán bộ Hội. Trong kế hoạch thi đua hàng năm, chỉ tiêu về tỷ lệ thu hút phụ nữ phát triển hội viên luôn được các cấp Hội LHPN Việt Nam quan tâm, đầu tư thực hiện để đảm bảo đạt và vượt.

Trong tình hình hiện nay và một vài thập kỷ tới có rất nhiều biến động diễn ra nhanh chóng, chuyển đổi cơ cấu kinh tế dẫn đến chuyển dịch cơ cấu lao động nữ, vấn đề đô thị hóa, lao động nữ di cư, và bao trùm nhất là sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật, đặc biệt là khoa học công nghệ, kỹ thuật số với thế hệ 4.0, với sự bùng nổ của thông tin, là thời đại phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội và các kênh truyền thông, thông tin đa chiều khó kiểm soát, thậm chí không ít thông tin giả gây nhiễu loạn. Thêm vào đó, con người bị cuốn vào vòng xoay lao động sản xuất kinh doanh và phát triển kinh tế, quỹ thời gian bị chia cắt cho nhiều bổn phận, vai trò xã hội và các mối quan tâm; một bộ phận dân chúng bị suy giảm niềm tin xã hội, một bộ phận cán bộ bị phai nhạt lý tưởng cách mạng, đời sống tinh thần của phụ nữ bị chi phối, bị giằng xé bởi những giá trị đan xen khác nhau, thậm chí xung đột các giá trị. Những vấn đề đó dẫn đến hình thành những cách tiếp cận mới về sự tập hợp, tham gia của phụ nữ; đặt ra nhiều thách thức mới cho công tác thu hút, tập hợp phụ nữ nói chung, hội viên Hội LHPN Việt Nam nói riêng.

## III. NỘI DUNG

### 1. Hội viên chính thức

### *1.1. Xác định hội viên*

Dựa trên quy trình công nhận và mô hình tập hợp trên thực tế hiện nay, hội viên được xác định gồm những nhóm cơ bản như sau:

(1) Phụ nữ được Ban Chấp hành các xã, phường, thị trấn công nhận là hội viên, sinh hoạt tại các tổ phụ nữ hoặc các chi hội theo địa bàn dân cư;

(2) Phụ nữ được các tổ chức Hội cơ sở đặc thù (trong các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, các cơ sở tôn giáo…) công nhận là hội viên và sinh hoạt tại các cơ sở đặc thù;

(3) Thành viên các tổ/nhóm/câu lạc bộ chưa là hội viên theo địa bàn dân cư (các đối tượng đặc thù bao gồm cả lao động nữ nhập cư) do Hội các cấp thành lập (gồm cả các tổ/nhóm/câu lạc bộ do chi hội hoặc tổ phụ nữ thành lập);

(4) Nữ đoàn viên công đoàn (là hội viên đương nhiên);

(5) Phụ nữ trong lực lượng vũ trang (là hội viên đương nhiên);

(6) Hội viên của các tổ chức thành viên của Hội LHPN Việt Nam do cấp Trung ương hoặc cấp tỉnh công nhận (là hội viên đương nhiên).

Như vậy, trong các tầng lớp phụ nữ từ 18 tuổi trở lên, đa số các chị em đã tham gia tổ chức Hội và được gọi là hội viên, số còn lại có thể phân thành hai nhóm để xác định đối tượng ưu tiên tập hợp: (1) Một bộ phận phụ nữ tích cực tham gia các hoạt động Hội nhưng chưa muốn vào Hội; (2) Một bộ phận phụ nữ rất khó tập hợp, đã tuyên truyền, vận động nhiều lần nhưng không tham gia, còn thơ ơ với các hoạt động xã hội. Đối với nhóm phụ nữ tích cực, cần tăng cường tổ chức các hoạt động mang lại quyền lợi thiết thực cho chị em, không phân biệt là hội viên hay không là hội viên, tuyên truyền, giới thiệu về tổ chức, về các hình thức tham gia sinh hoạt Hội để chị em tự nguyện tham gia hoạt động và tự giác đến với tổ chức Hội. Đối với nhóm khó tập hợp, cần kiên trì, thuyết phục chị em tham gia các hoạt động do Hội tổ chức để chị em có cơ hội tiếp cận, tìm hiểu về tổ chức Hội, dần chuyển họ sang nhóm phụ nữ tích cực và thấy cần tham gia tổ chức.

### *1.2. Quy trình công nhận*

- Đối với phụ nữ muốn tham gia tổ chức Hội tại các chi, tổ phụ nữ theo địa bàn dân cư:

+ Phụ nữ Việt Nam có nguyện vọng trở thành hội viên của Hội trình bày với chi hội trưởng/tổ trưởng hoặc chi hội trưởng/tổ trưởng chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của phụ nữ (bao gồm cả phụ nữ di cư), gặp gỡ và vận động tham gia tổ chức Hội.

+ Chi hội trưởng/tổ trưởng lập danh sách những phụ nữ có nguyện vọng trở thành hội viên theo địa bàn dân cư gửi Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở để báo cáo Ban Chấp hành cùng cấp công nhận.

+ Sau khi được Ban Chấp hành công nhận, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở hướng dẫn chi hội trưởng/tổ trưởng thông báo và phát thẻ cho hội viên (nếu có) tại các kỳ sinh hoạt hội viên.

- Đối với phụ nữ là thành viên các tổ tư vấn, câu lạc bộ, các loại hình hoạt động theo đặc thù nghề nghiệp, lứa tuổi, sở thích, dân tộc, tôn giáo khác do Hội các cấp thành lập, nếu chưa là hội viên và có nguyện vọng thì cấp nào ra quyết định thành lập cấp đó lập danh sách công nhận. Quy trình công nhận như sau:

+ Đối với cấp cơ sở, Ban Chủ nhiệm hoặc người đứng đầu các loại hình này lập danh sách phụ nữ có nguyện vọng tham gia tổ chức Hội gửi Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở để báo cáo Ban Chấp hành cùng cấp công nhận; sau khi được Ban Chấp hành công nhận, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở gửi Ban Chủ nhiệm hoặc người đứng đầu để thông báo và phát thẻ cho hội viên (nếu có).

+ Đối với cấp huyện, cấp tỉnh và cấp Trung ương, Ban Chủ nhiệm hoặc người đứng đầu các loại hình này lập danh sách phụ nữ có nguyện vọng báo cáo Đoàn Chủ tịch/Ban Thường vụ cùng cấp công nhận và gửi Ban Chủ nhiệm để thông báo và phát thẻ cho hội viên (nếu có).

### *1.3. Các hình thức sinh hoạt*

Theo Hướng dẫn số 01/HD - BCH hướng dẫn thi hành Điều lệ Hội thì các hình thức sinh hoạt hội viên rất linh hoạt, không cứng nhắc như nhiều địa phương đang áp dụng (sinh hoạt Hội là phải tham gia đầy đủ các cuộc họp hội viên). Theo quy định của Điều lệ Hội, thời gian sinh hoạt của chi hội, tổ phụ nữ ít nhất ba tháng một lần (4 lần/năm), bao gồm các hình thức sinh hoạt phù hợp với đặc thù của từng cơ sở, có thể là một trong những hình thức sau:

- Họp sơ kết, tổng kết hoạt động Hội hoặc triển khai công tác Hội;

- Nghe nói chuyện chuyên đề;

- Tham gia các hoạt động, các diễn đàn trực tuyến *(mới so với nhiệm kỳ XII)*

- Tham quan, tổ chức về nguồn, thăm mô hình tiêu biểu;

- Hội thi, hội diễn, giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao;

- Tổ chức các hoạt động, sự kiện nhân các dịp lễ hội;

- Tham gia các hoạt động chung của cộng đồng do xã, phường, thị trấn, đơn vị hoặc Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp tổ chức;

- Sinh hoạt theo câu lạc bộ, tổ/nhóm phụ nữ có tính chất đặc thù thuộc sự quản lý, điều hành của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở hoặc của chi hội;

- Các hình thức sinh hoạt khác nhằm thu hút hội viên tham gia đông đủ.

Đối với tổ chức Hội cơ sở, nơi không có đơn vị hành chính cấp xã, hoạt động của chi hội, tổ chức sinh hoạt chi hội tiến hành như các chi hội khác. Tùy từng địa phương có thể có những hoạt động đặc thù.

Với cách tiếp cận linh hoạt như trên, hình thức sinh hoạt Hội nhiệm kỳ này đã thay đổi, phù hợp cho mọi đối tượng phụ nữ.

### *1.4. Quản lý hội viên*

- Thông tin về hội viên thường xuyên được cập nhật vào phần mềm quản lý cán bộ, hội viên, chú ý cập nhật thông tin về căn cước công dân hoặc chứng minh thư nhân dân. Các cấp Hội, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở và chi hội trưởng cần giải thích cho hội viên rõ chủ trương chuyển đổi số của Chính phủ, tích hợp các thông tin cá nhân để thực hiện tốt hơn công tác quản lý nhân khẩu và tăng quyền lợi, tạo sự đồng thuận của hội viên khi cung cấp thông tin. Việc cập nhật dữ liệu hội viên do cấp mình quản lý thực hiện định kỳ 6 tháng/lần (hoàn thành trước 10/6 và 25/11 hàng năm).

- Các cấp Hội, đặc biệt là cấp cơ sở thường xuyên theo dõi, cập nhật số phụ nữ từ 18 tuổi trở lên, đặc biệt là những phụ nữ có mặt tại địa bàn để có biện pháp phù hợp tập hợp phụ nữ, triển khai xây dựng các mô hình phù hợp đặc thù ngành, nghề, lứa tuổi, sở thích từ đó có giải pháp thu hút, phát triển hội viên.

- Đối với hội viên là đoàn viên công đoàn, trong lực lượng vũ trang, hội viên của tổ chức thành viên của Hội (nếu có), các cấp Hộithống kê số lượng từ nguồn tổ chức công đoàn và tổ chức thành viên cùng cấp để theo dõi, chỉ tổng hợp số liệu, không phải nhập thông tin cụ thể của nhóm vào phần mềm quản lý hội viên. Khi tiến hành đánh giá kết quả đạt chỉ tiêu Nghị quyết hàng năm và cuối nhiệm kỳ, các cấp Hội tổng hợp số liệu của lực lượng hội viên này và hội viên tham gia sinh hoạt tại các câu lạc bộ/tổ/nhóm do Hội cấp trên thành lập để báo cáo.

- Ban Chấp hành Hội LHPN cấp cơ sở vận động, khuyến khích hội viên là đoàn viên công đoàn; hội viên trong các tổ chức thành viên; hội viên trong lực lượng vũ trang đóng quân trên địa bàn tham gia và tích cực phối hợp tham gia hoạt động Hội tại địa bàn cư trú.

- Đối với hội viên di cư, Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở có hội viên di cư đi có trách nhiệm nắm số lượng, tâm tư, nguyện vọng của chị em; có các hoạt động thăm hỏi, động viên gia đình khi cần thiết; đồng thời cập nhật kịp thời vào phần mềm quản lý hội viên. Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở, nơi có hội viên di cư đến có trách nhiệm phối hợp cơ quan quản lý hộ khẩu tại địa phương hoặc chủ nhà trọ vận động hội viên di cư thực hiện quy định về tạm trú, nắm tình hình và vận động chị em tham gia hoạt động Hội.

- Theo dõi và báo cáo Hội cấp trên trực tiếp tình hình phụ nữ tham gia hoạt động Hội tại các địa bàn để có định hướng chỉ đạo kịp thời.

### *1.5. Hội phí*

- *Mức đóng hội phí:*2.000 đồng/người/tháng, bắt đầu thực hiện từ 01/01/2023.

- *Hội phí được chi cho các nội dung sau:*

+ Tổ chức các hoạt động của Hội tại cơ sở.

+ Công tác thi đua khen thưởng.

+ Mua sách, báo, tài liệu phục vụ cho sinh hoạt hội viên.

+ Thăm hỏi cán bộ Hội, hội viên.

+ Thù lao cho cán bộ Hội ở cơ sở (những người chưa được hưởng lương hay phụ cấp từ các nguồn thu khác).

+ Các hoạt động nhân đạo, từ thiện, cứu trợ khẩn cấp do thiên tai, địch họa…

*- Tổng nguồn hội phí được phân bổ ở từng cấp*theo tỷ lệ cụ thể như sau:

+ Cấp Trung ương: 3%

+ Cấp tỉnh: 7%

+ Cấp huyện: 10%

+ Cấp cơ sở: 80%. Tỷ lệ hội phí để lại chi/tổ do Ban Chấp hành cấp cơ sở quy định.

Đối với các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quyết định hiện hành của Chính phủ về phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo: không thực hiện việc trích nộp lên Hội cấp trên, 100% nguồn hội phí thu được để lại phục vụ cho các hoạt động Hội tại cơ sở. Tỷ lệ hội phí để lại chi/tổ do Ban Chấp hành cấp cơ sở quy định.

Đối với hội viên sinh hoạt tại tổ tư vấn, câu lạc bộ, các loại hình hoạt động theo đặc thù nghề nghiệp, lứa tuổi, sở thích, dân tộc, tôn giáo… do Hội các cấp thành lập: Ban Chủ nhiệm hoặc người đứng đầu tổ tư vấn, câu lạc bộ, các loại hình hoạt động thực hiện việc thu, nộp hội phí như sau:

Đối với loại hình trực thuộc cấp cơ sở: thực hiện việc thu hội phí hội viên theo quy định Điều lệ Hội và nộp về Ban Thường vụ Hội Liên hiệp phụ nữ cấp cơ sở. Tỷ lệ trích nộp và để lại các câu lạc bộ, tổ tư vấn, các loại hình khác tương tự như các chi, tổ Hội.

Đối với loại hình trực thuộc cấp huyện, cấp tỉnh và cấp Trung ương: thực hiện việc thu hội phí theo quy định Điều lệ Hội và trích nộp theo tỷ lệ tương ứng với từng cấp về cơ quan chủ quản (cấp Trung ương 3%, cấp tỉnh 7% và cấp huyện 10%).

- *Tỷ lệ hội viên được giảm đóng hội phí* cụ thể như sau:

+ Nhóm được giảm 30%: huyện nghèo theo theo Quyết định số 353/QĐ - TTg ngày 15/3/2022 quyết định phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025.

Đối với các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo Quyết định số 353/QĐ - TTg ngày 15/3/2022 quyết định phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025: không thực hiện việc trích nộp lên Hội cấp trên, 100% nguồn hội phí thu được để lại phục vụ cho các hoạt động Hội tại cơ sở. Tỷ lệ hội phí để lại chi/tổ do Ban Chấp hành cấp cơ sở quy định.

+ Nhóm được giảm 20%: các đơn vị khác.

+ Trường hợp đặc biệt khác do Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội xem xét, quyết định căn cứ điều kiện thực tiễn.

Đối tượng hội viên được miễn, giảm đóng hội phí cụ thể do Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh quyết định.

Khuyến khích hội viên là cán bộ Hội chuyên trách, đoàn viên công đoàn, hội viên trong lực lượng vũ trang, hội viên ở nơi khác đến tạm trú tại địa bàn, hội viên là thành viên các tổ tư vấn, câu lạc bộ đóng hội phí tại địa bàn cư trú. Số hội phí thu được từ nguồn này để lại phục vụ các hoạt động Hội tại cơ sở, không tính vào tỷ lệ trích nộp lên Hội cấp trên.

***-*** *Cách thức thu hội phí:* Do chi hội, tổ phụ nữ quyết định; khuyến khích việc thu tại các buổi sinh hoạt hội viên; hạn chế tối đa việc thu nhiều khoản tiền cùng một thời điểm.

*- Quản lý thu, chi hội phí:*Việc thu, chi hội phí phải có đầy đủ sổ sách, chứng từ. Định kỳ hàng năm, báo cáo công khai việc thu, chi hội phí tại cuộc họp tổng kết của chi, tổ hội và Ban Chấp hành Hội cùng cấp.

### 2. Hội viên danh dự

### *2.1. Điều kiện trở thành hội viên danh dự*

Cá nhân từ đủ 18 tuổi trở lên, không phân biệt giới tính, quốc tịch, đang cư trú và làm việc tại Việt Nam, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện gia nhập tổ chức Hội, đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau:

- Có uy tín; có tầm ảnh hưởng tới cộng đồng; có khả năng quy tụ, tập hợp, tác động tích cực đến nhận thức và hành vi của hội viên, phụ nữ.

+ Người có uy tín là người được đồng nghiệp/hội viên/phụ nữ tôn trọng nhờ phẩm chất đạo đức cũng như thành công trong công việc. Người có uy tín là người luôn giữ lời hứa và tự tin về bản thân (có tính quyết đoán, có tầm nhìn rộng, có phẩm chất - nhân cách - đạo đức tốt, thành công trong công việc/cuộc sống/lĩnh vực).

+ Người có tầm ảnh hưởng là những người có sức ảnh hưởng tới cộng đồng, họ có khả năng tác động tới suy nghĩ và hành vi của nhóm người/hội viên, phụ nữ. Người có tầm ảnh hưởng đến phong trào phụ nữ và hoạt động Hội là những người có đóng góp, tác động ảnh hưởng đến các hoạt động Hội và phong trào phụ nữ, mang lại cảm giác tích cực cho hội viên/phụ nữ; có sự tác động, ảnh hưởng nhất định đến quyết định của hội viên/phụ nữ bởi nhiều yếu tố mà bản thân người đó sở hữu hoặc được cộng đồng công nhận như tài năng, kiến thức, địa vị, mối quan hệ… Người có tầm ảnh hưởng có thể là người nổi tiếng, người của công chúng (diễn viên, ca sỹ, người mẫu, vận động viên...); có thể là người có chuyên môn cao, chuyên gia, nhà khoa học; có thể là người có kinh nghiệm về một lĩnh vực/hoạt động nào đó….

- Đã có quá trình/thời gian tham gia hỗ trợ các hoạt động Hội (ít nhất từ 02 năm trở lên) với tư cách là chuyên gia, tư vấn, giảng viên, báo cáo viên…hoặc ủng hộ vật chất cho các hoạt động của Hội; tương trợ, giúp đỡ hội viên, phụ nữ (1) Có uy tín; có tầm ảnh hưởng tới cộng đồng; có khả năng quy tụ, tập hợp, tác động tích cực đến nhận thức và hành vi của phụ nữ.

- Các cấp Hội từ Trung ương đến Hội LHPN xã/phường/thị trấn đều có thẩm quyền công nhận hội viên danh dự. Công nhận ở cấp nào phụ thuộc vào uy tín, tầm ảnh hưởng và đóng góp của người được đề xuất. Nếu sự đóng góp và tầm ảnh hưởng trong phạm vi cấp tỉnh/thành, Bộ/ngành sẽ do cấp Trung ương công nhận. Năm 2022, một số cơ sở Hội kết nạp hội viên danh dự là phụ nữ cao tuổi, nữ thanh niên tham gia mô hình tập hợp phụ nữ cao tuổi và nữ thanh niên là chưa đảm bảo về tiêu chuẩn cũng như mục đích, ý nghĩa của việc kết nạp hội viên danh dự.

### *2.2. Quy trình công nhận*

***Bước 1:*** Trong quá trình tổ chức hoạt động Hội và phong trào phụ nữ, hội viên, cán bộ Hội chuyên trách các cấp, các tổ chức thành viên, đơn vị/đối tác có liên quan phát hiện người có đủ tiêu chuẩn trở thành hội viên danh dự thì giới thiệu, đề xuất, báo cáo Đoàn Chủ tịch/Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp (giới thiệu tóm tắt thông tin cá nhân, lĩnh vực hoạt động, thành tích, những đóng góp và tầm ảnh hưởng đến hoạt động Hội và phong trào phụ nữ).

***Bước 2:*** Đoàn Chủ tịch/Ban thường vụ Hội Liên hiệp phụ nữ cùng cấp cử đại diện gặp gỡ cá nhân, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng sau đó lập danh sách những người đáp ứng tiêu chuẩn hội viên danh dự.

***Bước 3:*** Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp dưới báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp danh sách hội viên danh dự dự kiến sẽ kết nạp.

***Bước 4:*** Sau khi có ý kiến của Đoàn Chủ tịch/Ban thường vụ Hội Liên hiệp phụ nữ cấp trên trực tiếp, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp ra quyết đinh và tổ chức công bố kết nạp hội viên danh dự gắn với một hoạt động của Hội gần nhất *(tham khảo các mẫu đính kèm*).

Đối với cấp Trung ương, ở bước 3 Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam xin ý kiến Ban Chấp hành tại kỳ họp gần nhất hoặc xin ý kiến bằng hình thức khác phù hợp với điều kiện thực tế về thời điểm tổ chức lễ công bố kết nạp hội viên danh dự.

### *2.3. Quản lý hội viên danh dự*

- Hội viên danh dự do cấp nào công nhận thì cấp đó có trách nhiệm lập danh sách, tổng hợp, theo dõi trên phần mềm excel, báo cáo khi được yêu cầu. Sau khi phần mềm quản lý cán bộ, hội viên được nâng cấp thì cập nhật dữ liệu hội viên danh dự vào phần mềm để theo dõi, quản lý. Trước mắt, các tỉnh/thành cập nhật danh sách hội viên danh dự gửi về Trung ương Hội *(thông qua Ban Tổ chức)* để công bố trên Cổng thông tin điện tử của Trung ương Hội LHPN Việt Nam, mục đích công khai danh sách cụ thể số lượng hội viên danh dự để các cấp Hội biết thông tin nhằm đảm bảo mỗi hội viên danh dự chỉ được công nhận một lần, tránh trùng lặp.

- Số lượng hội viên danh dự không được cộng vào tổng số hội viên khi tính tỷ lệ tập hợp. Thông tin báo cáo về số lượng hội viên danh dự và biến động (ghi rõ lý do: đã chết; chuyển hộ khẩu thường trú; khác) được thực hiện 2 lần/năm gắn với báo cáo 6 tháng và báo cáo năm của các cấp Hội.

- Khi hội viên danh dự vi phạm pháp luật có quyết định kỷ luật hoặc bản án của tòa án có hiệu lực pháp luật thì thôi là hội viên danh dự theo nguyên tắc cấp nào ra quyết định công nhận thì cấp đó ra quyết định thôi công nhận.

### *2.4. Phát huy vai trò của hội viên danh dự sau khi được công nhận*

Căn cứ vào nhiệm vụ của hội viên danh dự đã được quy định trong Điều lệ Hội LHPN Việt Nam, các cấp Hội cần chủ động phân công nhiệm vụ, phát huy vai trò của hội viên danh dự như mời làm chuyên gia, tư vấn, giảng viên, báo cáo viên, tham gia các sự kiện, các hoạt động do Hội tổ chức, giúp đỡ và hỗ trợ hội viên phụ nữ về tinh thần, vật chất…phù hợp với điều kiện, khả năng, thế mạnh của mỗi hội viên.

## IV. CÁC GIẢI PHÁP TẬP HỢP PHỤ NỮ, PHÁT TRIỂN HỘI VIÊN

### 1. Tập hợp phụ nữ thông qua hoạt động cộng đồng

- Hàng năm, Hội LHPN cấp trên định hướng nội dung sinh hoạt Hội gắn với sinh hoạt cộng đồng đến Chủ tịch Hội LHPN cấp cơ sở, căn cứ điều kiện thực tế, chủ động đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương nội dung, phương pháp gắn sinh hoạt Hội với sinh hoạt cộng đồng.

- Chủ tịch Hội cơ sở hướng dẫn cụ thể cho các chi hội trưởng tổ chức các hoạt động trong địa bàn của mình, trực tiếp đề xuất và phối hợp với trưởng thôn/bản/tổ dân phố và các ngành tổ chức các hoạt động cộng đồng, vận động phụ nữ tham gia, qua đó phát hiện nguồn để vận động, tuyên truyền tham gia tổ chức Hội.

### 2. Tập hợp phụ nữ thông qua mạng xã hội

- Nghiên cứu, xây dựng trang fanpage riêng mang đặc thù giới (lựa chọn trang mà ở đó phụ nữ địa phương tham gia đông đảo nhất để tiếp cận).

- Lựa chọn Quản trị nhóm trong số cán bộ Hội và hội viên nòng cốt để xây dựng trang riêng dành cho phụ nữ và hoạt động Hội, trước hết giao nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ Hội, hội viên nòng cốt đang là thành viên của bất kỳ một nhóm liên kết (Hội đồng niên, Hội lớp, Hội những người cùng cảnh ngộ, Nhóm công tác, học tập, Câu lạc bộ Thanh niên, người cao tuổi…); thông qua đội ngũ này để tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu về phong trào phụ nữ, hoạt động Hội;

- Quản trị nhóm có trách nhiệm đưa thông tin lên trang chung của nhóm để thu hút chị em tìm hiểu các hoạt động về Hội. Quản trị nhóm thường xuyên cũng cấp thông tin đa dạng, phong phú về Hội để thu hút các thành viên nhóm tìm hiểu, từ đó có cơ hội tập hợp, thu hút hội viên. Nội dung thông tin cần tập trung phổ biến kiến thức về tình bạn, tình yêu, hôn nhân, kiến thức nuôi dạy con, nữ công gia chánh, kiến thức về giới, làm mẹ, làm dâu, xây dựng gia đình hạnh phúc, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, làm kinh tế…để chị em thấy được tổ chức Hội đáp ứng được nhu cầu nguyện vọng của mình.

- Định kỳ tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ quản trị nhóm; gặp gỡ, giao lưu chia sẻ kinh nghiệm đội ngũ trưởng nhóm liên kết và xây dựng mạng lưới liên kết cho những nhóm cùng đặc điểm, nhu cầu.

### 3. Tập hợp phụ nữ thông qua các trường Đại học, Cao đẳng và Trung học dạy nghề

- Rà soát, thống kê các loại hình tập hợp phụ nữ đã có trong các Trường Đại học, cao đẳng, trường nghề theo tỉnh, thành phố và nắm số lượng, nhu cầu nữ cán bộ, công chức, viên chức và nữ sinh viên của từng trường về việc tham gia các hoạt động Hội;

- Phối hợp với Ban Nữ công và Đoàn Thanh niên để kết nối hoạt động giữa nữ cán bộ, công chức, viên chức và nữ sinh viên thông qua các mô hình phù hợp với đặc điểm từng nhà trường (Tổ/Nhóm/Câu lạc bộ/Mạng lưới…);

- Thường xuyên tổ chức nói chuyên đề nâng cao nhận thức, giáo dục bình đẳng giới cho nữ sinh viên (đặc biệt nhân dịp 8/3 và 20/10 hàng năm);

- Nghiên cứu, phối hợp với ngành giáo dục đưa chương trình giáo dục về bình đẳng giới vào hệ thống giáo dục quốc dân.

### 4. Tập hợp phụ nữ thông qua các Báo online, Website và các chương trình đào tạo trực tuyến của Hội

- Đầu tư nguồn lực để cải tiến nội dung: thông tin phong phú, cập nhật hơn, nhiều bài viết mang tính chất nghiên cứu chuyên sâu; nhiều gương điển hình, tiên tiến được phổ biến…; mở các diễn đàn/đối thoại/giao lưu dành cho phụ nữ thông qua Báo Hội;

- Xây dựng chuyên mục quảng bá các hình ảnh phụ nữ Việt Nam, hoạt động Hội; vai trò của tổ chức Hội đối với hoạt động cộng đồng; theo dõi, thống kê số lượt truy cập có tách biệt giới và những chuyên mục bạn đọc quan tâm;

- Nghiên cứu để có biện pháp kết nối với điện thoại thông minh để dễ dàng hiển thị giao diện của Báo, Web nhằm thu hút sự chú ý và giữ lượng khách truy cập;

- Xây dựng địa chỉ hộp thư chung để tiếp nhận thông tin từ phụ nữ hiến kế cho Hội trong công tác tập hợp hội viên đến với Hội; tích cực tham gia hoạt động Hội;

- Nghiên cứu mô hình đào tạo trực tuyến của Thành phố Hồ Chí Minh có sự tham gia của hội viên phụ nữ để phổ biến kinh nghiệm đến các tỉnh/thành phố và triển khai trong hệ thống đào tạo tại Học viện Phụ nữ Việt Nam.

### 5. Tăng cường các hoạt động hỗ trợ cơ sở Hội chưa đạt tỷ lệ tập hợp phụ nữ tham gia tổ chức Hội <60%

***5.1. Rà soát, tổng hợp, phân tích nguyên nhân, xác định đối tượng phụ nữ khó tập hợp và đề xuất giải pháp***

**-** Trên cơ sở rà soát nắm chắc số lượng hội viên, cấp Hội đánh giá thực trạng, phân tích nguyên nhân, xác định đối tượng phụ nữ khó tập hợp và xây dựng lộ trình, giải pháp hướng dẫn, hỗ trợ, đồng hành với cơ sở Hội nhằm tăng tỷ lệ tập hợp phụ nữ tham gia tổ chức Hội.

**-** Hội LHPN các tỉnh, thành phối hợp với Hội LHPN các huyện, thị, thành phố tổ chức Hội tổ chức tọa đàm/hội thảo chuyên đề bàn giải pháp cụ thể cho từng cơ sở và hướng dẫn cơ sở Hội phương pháp, cách thức để nâng cao chất lượng tập hợp phụ nữ, phát triển hội viên; nơi quá khó khăn, cần phân công ủy viên Ban Chấp hành, cán bộ Hội phụ trách địa bàn trực tiếp hỗ trợ, giúp đỡ.

***5.2. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cán bộ Hội***

- Về nội dung tập huấn: Căn cứ nhu cầu thực tiễn để lựa chọn nội dung phù hợp, tập trung vào: cách thức tổ chức các hoạt động Hội; phương pháp vận động, tập hợp phụ nữ, phát triển hội viên; phương pháp nắm bắt và giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ; cách thức tổ chức sinh hoạt hội viên, xây dựng mô hình tập hợp phụ nữ đặc thù (nữ thanh niên, phụ nữ cao tuổi, phụ nữ đi làm ăn xa…); hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế; chia sẻ kinh nghiệm giảm nghèo, cách thức sử dụng, quản lý các nguồn vốn ủy thác và các nguồn vốn khác cho hội viên phụ nữ; hỗ trợ, hướng dẫn hội viên phụ nữ sản xuất, kinh doanh, kết nối tiêu thụ sản phẩm; nội dung, phương pháp công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý tình huống; phổ biến kinh nghiệm, cách làm hiệu quả từ các địa phương khác. Quan tâm tập huấn kỹ năng cho đội ngũ Chủ tịch Hội LHPN cơ sở, sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng cơ bản trong công tác quản lý, điều hành, phần mềm quản lý cán bộ, hội viên, tài liệu mô hình sinh kế hiệu quả qua các nhiệm kỳ.

- Về hình thức tập huấn: trực tiếp tại địa bàn, quay video/clip, tài liệu điện tử phổ biến kiến thức, kỹ năng về sinh hoạt hội viên mẫu cho đội ngũ cán bộ Hội cơ sở, về tư vấn tâm lý lĩnh vực dân tộc, tôn giáo, tăng cường thực hành tại chỗ, theo hướng cầm tay chỉ việc, xử lý tình huống; xây dựng bài giảng điện tử nâng cao năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ công tác Hội; biện soạn sổ tay dành cho cán bộ Hội cơ sở; tổ chức học tập, chía sẻ kinh nghiệm giữa các cơ sở đã thực hiện thành công ở địa bàn có đặc điểm tương đồng và giữa các cụm thi đua; xây dựngquy chế và phân công, bố trí lãnh đạo Hội, cán bộ, công chức Hội các cấp phụ trách cơ sở, đi cơ sở dự sinh hoạt chi hội định kỳ, hướng dẫn, kèm cặp, hỗ trợ Ban Chấp hành và đội ngũ chủ chốt Hội LHPN cấp cơ sở…

- Về đối tượng tập huấn: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Chi hội trưởng, chi hội phó, tổ trưởng, tổ phó phụ nữ hoặc các chức danh kiêm nhiệm làm công tác Hội tại cơ sở hoặc đối tượng quy hoạch nguồn các chức danh trên.

***5.3. Tập trung hướng mạnh các hoạt động đến các địa bàn chưa đạt tỷ lệ tập hợp***

- Tổ chức các hoạt động hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ và đồng hành cùng cơ sở Hội:

+ Thí điểm quy trình và cách thức tư vấn, hỗ trợ cơ sở Hội chưa đạt tỷ lệ tập hợp trên 60% phụ nữ có mặt tại địa bàn tham gia tổ chức Hội (*tham khảo tài liệu đính kèm*);

+ Cụm thi đua được phân công phối hợp với Hội LHPN cấp tỉnh lựa chọn 01 cơ sở để thực hiện thí điểm cách thức và quy trình hỗ trợ; đánh giá rút kinh nghiệm; tập huấn, hướng dẫn Hội LHPN cấp huyện thực hiện với các cơ sở còn lại trên địa bàn tỉnh/thành; báo cáo kết quả hỗ trợ, những vấn đề đặt ra, chia sẻ cách thức tư vấn, hỗ trợ;

- Cung cấp tài liệu phục vụ công tác tập hợp phụ nữ, phát triển hội viên

+ Căn cứ nhu cầu của từng cơ sở và điều kiện thực tế của các cấp Hội, Trung ương Hội sẽ tập hợp và cung cấp, phổ biến tài liệu sinh hoạt, sách báo, tủ sách, các clip ngắn, các bài giảng điện tử, biên soạn cẩm nang nghiệp vụ cán bộ Hội cơ sở, dự kiến phát hành và cung cấp cho các địa phương trong năm;

+ Lựa chọn các tài liệu phù hợp, có tính ứng dụng từ các chương trình, các đề án, các báo cáo nghiên cứu khoa học của các tỉnh/thành Hội và các ban, đơn vị Trung ương Hội để phổ biến đến cơ sở;

- Vận động và phát huy vai trò tích cực của ủy viên ban chấp hành các cấp Hội phụ trách địa bàn, hội viên là nữ cán bộ, công chức, viên chức, hội viên danh dự trong tham gia tổ chức các hoạt động của Hội tại cơ sở, tham gia sinh hoạt chi, tổ phụ nữ nơi cư trú, giao trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức sinh hoạt chi hội theo chủ đề, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi hội.

- Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức thu hút, tập hợp phụ nữ, mỗi cơ sở Hội xây dựng, củng cố ít nhất 01 mô hình tập hợp nhóm phụ nữ khó tập hợp như nữ thanh niên, phụ nữ cao tuổi, phụ nữ đi làm ăn xa, phụ nữ khu đô thị, chung cư, phụ nữ tiểu thương…Triển khai, nhân rộng các mô hình 1+1[[2]](#footnote-2), 3 có 3 biết[[3]](#footnote-3) để tiếp tục nâng cao sự đồng thuận và tin tưởng của phụ nữ với tổ chức Hội.

- Phối hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội người cao tuổi phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của các mô hình dành cho nữ công nhân ở khu nhà trọ, xây dựng và nhân rộng các mô hình câu lạc bộ Gia đình trẻ, câu lạc bộ Nữ thanh niên, câu lạc bộ Tiền hôn nhân, câu lạc bộ phụ nữ cao tuổi…

- Chủ động, linh hoạt tổ chức các hoạt động phù hợp hướng đến nhóm phụ nữ tạm trú trên địa bàn; quan tâm hướng dẫn cơ sở xây dựng các mô hình tập hợp phụ nữ di cư ở những địa bàn có đông lao động nữ di cư, nhập cư, những mô hình phụ nữ phát triển kinh tế, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh, chăm sóc sức khỏe, tinh thần; tổ chức hội thi,văn hóa, văn nghệ giúp hội viên, phụ nữ giao lưu, chia sẻ, học tập, hoàn thiện bản thân, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thực hiện có hiệu quả chủ trương “3 cùng” với chi hội phụ nữ; định kỳ Chủ tịch, Phó Chủ tịch dự sinh hoạt tại chi, tổ hội, nắm tình hình tư tưởng và nguyện vọng của hội viên để giải quyết kịp thời; trực tiếp tổ chức một số hoạt động Hội và điều hành sinh hoạt chi, tổ hội tại những nơi chi, tổ trưởng còn hạn chế về kĩ năng điều hành; bồi dưỡng nghiệp vụ công tác hội cho chi, tổ trưởng; hướng dẫn tăng cường các giải pháp bồi dưỡng, giới thiệu và phát triển đảng viên đối với các chị là Phó Chủ tịch Hội LHPN cơ sở, Chi hội trưởng, tổ trưởng tổ phụ nữ.

### 6. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Hội tại các cơ sở

### *6.1. Tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho hội viên, phụ nữ, chú trọng vào các hoạt động cụ thể sau:*

- Tiếp tục thực hiện các chương trình hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo bền vững, ưu tiên những hội viên tham dự sinh hoạt Hội thường xuyên và những hội viên, phụ nữ thuộc nhóm yếu thế (phụ nữ khuyết tật, phụ nữ đơn thân, phụ nữ là nạn nhân của bạo lực gia đình…).

- Xây dựng các mô hình phát triển kinh tế phù hợp tại địa phương để tạo công ăn việc làm tại chỗ nhằm giữ chân hội viên đi làm ăn xa; dạy nghề phù hợp với phụ nữ nông thôn.

- Tùy thế mạnh, khả năng của từng địa phương có cách thức tận dụng thẻ hội viên như là một hình thức mang lại quyền lợi thiết thực cho hội viên như: có thẻ hội viên đi mua hàng được giảm giá, có thẻ hội viên được miễn phí tư vấn pháp luật tại các Trung tâm của Hội hoặc hưởng lợi từ các hoạt động kinh tế của Hội.

- Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao thỏa mãn nhu cầu theo từng nhóm đối tượng (lứa tuổi, ngành nghề, sở thích) và phù hợp văn hóa vùng miền;

- Tăng cường bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị em, nhất là trong những trường hợp quyền lợi bị vi phạm.

### *6.2. Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt hội viên*

- Về nội dung: kết hợp nội dung mang tính chính trị với nội dung mang tính xã hội. Để khắc phục tình trạng nghèo nàn, đơn điệu về nội dung, trước mỗi lần sinh hoạt định kỳ cần chuẩn bị nội dung gắn với các ngày kỷ niệm lớn trong năm của đất nước, của Hội.

- Về hình thức: hạn chế tuyên truyền, phổ biến một chiều; tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, xử lý tình huống; mời báo cáo viên, thăm quan mô hình, thăm hộ gia đình, mời điển hình tiên tiến đến nói chuyện…Vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức theo Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội hiện hành. Người điều hành sinh hoạt hội viên ngoài sử dụng cách sinh hoạt truyền thống là phổ biến, tuyên truyền một chiều, cần linh hoạt trong cách thức tổ chức một buổi sinh hoạt. Đối với các nhóm hội viên đặc thù nhữ nữ thanh niên, nữ công nhân lao động, phụ nữ đi làm ăn xa tăng cường các hình thức sinh hoạt hội viên trực tuyến, thông qua các nhóm/hội trên mạng xã hội như zalo, facebook.

### 7. Tập hợp phụ nữ, phát triển hội viên theo đặc thù đối tượng

### *7.1. Hội viên là nông dân*

- Mô hình tập hợp: Theo chi, tổ phụ nữ gắn với địa bàn dân cư là phù hợp nhất.

- Nội dung sinh hoạt: Ngoài những nội dung sinh hoạt truyền thống, đối với nữ nông dân cần chú trọng;

+ Phổ biến kiến thức trồng trọt, chăn nuôi;

+ Hướng dẫn sử dụng vốn vay hiệu quả, cách thức làm giàu;

+ Hướng dẫn xây dựng gia đình 5 không 3 sạch;

+ Tìm kiếm việc làm phù hợp trong thời gian nông nhàn.

### *7.2. Hội viên là người dân tộc thiểu số*

- Mô hình tập hợp: Cơ bản vẫn theo mô hình chi, tổ gắn với các buôn, làng, phum, sóc và tạo điều kiện tối đa để thành lập các tổ, nhóm, câu lạc bộ ở những nơi chị em phụ nữ dân tộc có nhu cầu.

- Nội dung sinh hoạt:

+ Tổ chức học tiếng phổ thông;

+ Giáo dục nâng cao trình độ, nhận thức, giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc;

+ Vận động xóa bỏ hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan;

+ Vận động tích cực bảo vệ an ninh biên giới, chủ quyền quốc gia, không theo và truyền đạo trái pháp luật; không để các thế lực thù địch lợi dụng, lôi kéo vào hoạt động phản cách mạng, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc;

+ Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa thể thao, hội thi, hội diễn; thăm hỏi người có uy tín, chức sắc, chức việc, cốt cán phong trào và hội viên nòng cốt tôn giáo nhân các ngày lễ hội, lễ trọng của các dân tộc, tôn giáo;

+ Hướng dẫn “cầm tay chỉ việc” với thăm quan các mô hình phụ nữ dân tộc làm giàu tại địa phương.

### *7.3. Hội viên tôn giáo*

- Mô hình tập hợp: chủ yếu vẫn là chi, tổ Hội theo địa bàn cư trú. Tạo điều kiện để những nơi có nhu cầu thành lập trong các cơ sở tôn giáo (nhà thờ, nhà chùa) với mô hình chi, tổ, nhóm, câu lạc bộ… tùy vào điều kiện thực tế và được sự cho phép của người đứng đầu cơ sở tôn giáo.

- Nội dung sinh hoạt:

+ Hướng dẫn, hỗ trợ phát triển kinh tế;

+ Tuyên truyền về chính sách dân số;

+ Phân biệt giữa tà đạo và chính đạo, nhu cầu tín ngưỡng thuần túy và hoạt động truyền đạo trái phép…;

+ Phổ biến kiến thức mới về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Hội cấp trên có liên quan đến phụ nữ tôn giáo;

+ Khai thác điểm chung giữa giáo lý, giáo luật các tôn giáo, nhu cầu, nguyện vọng của hội viên phụ nữ tôn giáo với các cuộc vận động, phong trào thi đua và các nhiệm vụ trọng tâm của Hội để huy động sự tham gia chủ động, trách nhiệm của phụ nữ tôn giáo (bảo vệ môi trường, phòng chống biến đổi khí hậu; đảm bảo an toàn giao thông; hỗ trợ giúp đỡ đối tượng khó khăn như phụ nữ yếu thế, phụ nữ đơn thân, phụ nữ mắc các bệnh hiểm nghèo…);

+ Phối hợp với các tổ chức tôn giáo, các chức sắc, chức việc, người có uy tín trong cộng đồng tôn giáo để vận động hội viên phụ nữ chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, thực hiện phương châm sống “tốt đời đẹp đạo”, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

### *7.4. Hội viên là công nhân lao động*

- Mô hình tập hợp:

Đối với nữ công nhân là người dân địa phương, làm công nhân và đi về trong ngày, mọi sinh hoạt vẫn gắn bó với địa bàn nơi cư trú nên mô hình tập hợp vẫn theo nơi cư trú. Tuy nhiên, do đặc điểm thời gian làm việc không giống như hội viên nông dân nên việc bố trí sắp xếp thành tổ, nhóm sinh hoạt đặc thù gắn với công tác quản lý hội viên của chi hội là mô hình phù hợp hơn cả. Theo mô hình này, hội viên nữ công nhân lao động là quân số hội viên của địa bàn cư trú nhưng có thể có những đặc cách trong tham gia sinh hoạt Hội.

Đối với nữ công nhân sống xa nhà, do tính chất biến động thường xuyên, không ổn định nên mô hình tổ/nhóm/câu lạc bộ tại các khu nhà trọ là mô hình tập hợp phổ biến mà các địa phương có đông lao động nhập cư đang thực hiện.

- Nội dung sinh hoạt: Đối với các xã biên giới, hải đảo, số lượng nữ công nhân nhập cư ít, chủ yếu là công nhân đi làm xa nhà. Tổ chức Hội cần nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của chị em thông qua gia đình và những người thân; tăng cường các hoạt động thăm hỏi gia đình và người thân khi chị em vắng nhà; gặp gỡ chị em khi có dịp về thăm gia đình, nhất là vào dịp lễ, tết…

***7.5. Hội viên là nữ doanh nhân, nữ tiểu thương***

- Mô hình tổ chức:

Các mô hình câu lạc bộ, tổ, nhóm nữ doanh nhân/nữ tiểu thương là những mô hình phù hợp để tập hợp nữ doanh nhân, nữ chủ doanh nghiệp. Có thể thành lập mô hình theo địa bàn chi, tổ hoặc theo mô hình ngành nghề, cùng sở thích, trong đó ưu tiên vận động, hướng dẫn thành lập các mô hình tập hợp nữ chủ doanh nghiệp tại cơ sở, như câu lạc bộ nữ chủ doanh nghiệp, nhóm phụ nữ khởi sự kinh doanh...

Đối với các xã biên giới, số lượng doanh nhân ít, có thể vận động tham gia trực tiếp tại các chi, tổ theo địa bàn hoặc sinh hoạt theo, tổ nhóm phụ nữ kinh doanh buôn bán nhỏ vùng biên.

- Về nội dung hoạt động: Chú ý tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước về phát triển kinh tế, phát triển doanh nghiệp; đặc biệt về chủ trương, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp; vai trò của phụ nữ đối với sự phát triển kinh tế, phát triển doanh nghiệp; khuyến khích, hỗ trợ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp; tuyên truyền rộng rãi, phát động sâu rộng trong phụ nữ, nữ doanh nhân về Ngày Phụ nữ sáng tạo; khuyến khích, hướng dẫn phụ nữ, nữ doanh nhân xây dựng, đề xuất ý tưởng sáng tạo. Phát động Ngày Phụ nữ khởi nghiệp; hỗ trợ phụ nữ hiện thực hóa ý tưởng sáng tạo; giới thiệu, tư vấn, kết nối cho phụ nữ có ý tưởng kinh doanh, khởi nghiệp tham gia các lớp đào tạo nghề, đào tạo kiến thức khởi sự kinh doanh do các Quỹ hỗ trợ phát triển danh nghiệp vừa và nhỏ và các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp khác tổ chức...

### *7.6. Hội viên là nữ trí thức*

- Mô hình tập hợp: Tương tự như nữ doanh nhân, trí thức được tập hợp thông qua các tổ, nhóm, câu lạc bộ đặc thù hoặc sinh hoạt trực tiếp tại chi, tổ Hội theo địa bàn dân cư.

- Nội dung hoạt động: Chú ý tổ chức các hội nghị, các diễn đàn, giao lưu có sự tham gia của nữ trí thức; mời nữ trí thức tham gia là các báo cáo viên, tư vấn viên trong các buổi sinh hoạt hội viên; triển khai phong trào và các cuộc vận động của Hội trong giới trí thức, lấy nữ trí thức làm gương để tuyên truyền, nhận rộng đến hội viên, phụ nữ khác...

### *7.7. Hội viên là nữ thanh niên*

- Mô hình tổ chức:

Theo địa bàn hành chính, dân cư: Duy trì mô hình truyền thống là chi, tổ phụ nữ để thu hút những đối tượng nữ thanh niên không có nhu cầu tham gia các loại hình khác. Mô hình này áp dụng phổ biến ở địa bàn nông thôn và phù hợp với đối tượng nữ thanh niên đã kết hôn. Đồng hành với mô hình này, vẫn xây dựng các câu lạc bộ, các tổ, nhóm theo sở thích ngành nghề trong nữ thanh niên: chủ yếu là xây dựng nhóm mô hình về phát triển kinh tế và mô hình văn hóa - xã hội (câu lạc bộ gia đình trẻ; câu lạc bộ không sinh 3; câu lạc bộ nữ thanh niên phát triển kinh tế gia đình; câu lạc bộ nữ thanh niên vì môi trường; các loại hình câu lạc bộ, tổ thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ…). Đối với các địa bàn, vùng miền khác nhau cần nghiên cứu thành lập các mô hình phù hợp.

Trong các trường học: phối hợp với Đoàn Thanh niên để xây dựng các mạng lưới/câu lạc bộ nữ sinh trong các trường học; thông qua người đứng đầu các câu lạc bộ, tổ nhóm để tập hợp nữ sinh viên.

- Nội dung hoạt động:

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, giáo dục chính sách pháp luật có liên quan đến thanh niên...;

+ Thanh niên vùng sâu, xa cần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, chống các hủ tục lạc hậu ảnh hưởng đến đời sống của phụ nữ;

+ Quan tâm kịp thời/sâu sát đến tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của nữ thanh niên;

+ Hỗ trợ các kiến thức tiền hôn nhân, tình bạn, tình yêu, xây dựng gia đình, làm đẹp, phát triển kinh tế gia đình; Hỗ trợ các hoạt động giới thiệu việc làm và dạy nghề, hướng dẫn sử dụng vốn vay;

+ Tổ chức tham quan kết hợp học tập kinh nghiệm;

+ Tư vấn, hướng nghiệp trong nữ thanh niên;

+ Tuyên truyền, giáo dục về phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt nam thời kỳ mới và về phong trào phụ nữ, hoạt động Hội.

### *7.8. Hội viên cao tuổi*

- Mô hình tổ chức:

Chi, tổ hội theo địa bàn dân cư: Đây là loại hình mà đa phần hiện nay vẫn duy trì hiệu quả đối với công tác tập hợp hội viên người cao tuổi tại khu vực nông thôn cũng như đô thị.

Ngoài ra, có thể thành lập các loại hình câu lạc bộ, tổ, nhóm, chi hội trực thuộc Hội LHPN các cấp dành cho riêng phụ nữ cao tuổi, nhất là những mô hình gắn với sở thích của phụ nữ cao tuổi như: Câu lạc bộ “phụng dưỡng ông bà, cha mẹ”; câu lạc bộ dưỡng sinh; câu lạc bộ thơ, ca hò vè; câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi…

- Nội dung hoạt động:

+ Tuyên truyền, trao đổi các kiến thức về tổ chức cuộc sống gia đình, chăm sóc, nuôi dạy con, cháu, giáo dục con cháu tham gia xây dựng gia đình văn hoá;

+ Nói chuyện chuyên đề về chăm sóc sức khoẻ người cao tuổi, hướng dẫn cách tự chăm sóc, tổ chức các hoạt động tập dưỡng sinh;

+ Tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ thơ, ca, hò vè;

+ Nói chuyện chuyên đề về văn hóa chùa chiền và lễ hội;

+ Tổ chức thăm quan, về nguồn…;

+ Tổ chức tọa đàm, giao lưu trao đổi kinh nghiệm giữa các thế hệ;

+ Đề xuất tổ chức khám chữa bệnh thông thường cho phụ nữ cao tuổi;

+ Mỗi năm nên có một ngày dành riêng cho phụ nữ cao tuổi gắn với tháng hành động vì người cao tuổi;

+ Dùng băng đĩa, tiểu phẩm, đài phát thanh để tuyên truyền những vấn đề liên quan đến phụ nữ cao tuổi.

**V. DANH MỤC CÁC VĂN BẢN** **THAM KHẢO**

1. Nghị quyết Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII

2. Điều lệ Hội LHPN Việt Nam khóa XIII

3. Hướng dẫn số 01/HD – BCH hướng dẫn thực hiện Điêu lệ Hội LHPN Việt Nam

4. Hướng dẫn số 22/HD – ĐCT ngày 3/7/2023 hướng dẫn một số vấn đề về hội viên danh dự nhiệm kỳ 2022 – 2027

5. Hướng dẫn số 21/HD – ĐCT ngày 29/5/2023 hướng dẫn thực hiện chỉ tiêu phát triển hội viên và tổ chức hoạt động hỗ trợ cơ sở Hội chưa đạt tỷ lệ tập hợp trên 60% phụ nữ có mặt tại địa bàn tham gia tổ chức Hội, nhiệm kỳ 2022 – 2027.

6. Thông báo số 27/TB – ĐCT ngày 28/7/2022 thông báo thu, nộp hội phí hiệm kỳ 2022 – 2027

7. Công văn số 358/CV – ĐCT ngày 10/6/2022 phân bổ chỉ tiêu phát triển hộiviên nhiệm kỳ 2022 – 2027.

# CHUYÊN ĐỀ 4

# CÔNG TÁC CỦNG CỐ VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC THÀNH VIÊN, HỘI VIÊN NÒNG CỐT

## A. CÔNG TÁC CỦNG CỐ VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC THÀNH VIÊN

## I. KHÁI NIỆM

### 1. Tổ chức thành viên

Tổ chức là khái niệm đề cập đến một tập hợp nhóm người cùng theo đuổi các mục tiêu đã xác định. Nó có thể được hiểu là một hệ thống xã hội bao gồm tất cả các mối quan hệ chính thức giữa người với người. Tổ chức bao gồm sự phân chia công việc giữa các thành viên và sắp xếp các nhiệm vụ hướng tới mục tiêu cuối cùng của tổ chức.

Thành viên có thể là cá nhân hoặc tổ chức đủ điều kiện pháp luật quy định để tham gia vào một tổ chức. Các thành viên trong tổ chức là bộ phận không thể tách rời nhau.

Như vậy, có thể hiểu tổ chức thành viên là tập hợp một nhóm người cùng theo đuổi các mục tiêu đã xác định tham gia vào một tổ chức và trở thành một bộ phận không thể tách rời của tổ chức đó. Tổ chức thành viên có chức năng tham gia quản lý, điều phối hoạt động của tổ chức để theo đuổi các mục tiêu mà tổ chức đề ra.

Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam hiện có hai tổ chức thành viên là Hội Nữ trí thức Việt Nam (TTVN) và Hiệp hội Nữ Doanh nhân Việt Nam (VAWE). Đây là hai tổ chức tập hợp những phụ nữ ưu tú, có trình độ, đi đầu trong đội ngũ nữ trí thức và nữa doanh nhân, tham gia công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế xã hội của đất nước và hội nhập quốc tế. Hội viên của tổ chức thành viên là hội viên của Hội LHPN Việt Nam. Hội Nữ trí thức Việt Nam, Hiệp hội Nữ Doanh nhân Việt Nam là tổ chức thành viên do Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội công nhận chính là 02 tổ chức “tiền thân, tiên phong” để Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, thành nghiên cứu, mở rộng các hình thức công nhận tại cấp tỉnh, đồng thời học hỏi cách làm để công nhận theo thẩm quyền. Tuy nhiên, số lượng và chất lượng hội viên thuộc hai tổ chức này còn chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII đã đề ra nhiệm vụ cho nhiệm kỳ: “*Tăng cường kết nối, phát huy thế mạnh của hội viên Hội Nữ trí thức Việt Nam, Hiệp hội Nữ doanh nhân Việt Nam trong việc thúc đẩy thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam. Hỗ trợ các tổ chức thành viên mở rộng mạng lưới ở các cấp. Phối hợp tư vấn, hướng dẫn thành lập và kết nối các tổ chức phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài*”. Điều 8, Điều lệ Hội cũng đã sửa đổi, bổ sung ghi nhận vai trò tổ chức thành viên đối với tổ chức Hội.

Điều lệ Hội khóa XIII có một số điểm mới so với Điều lệ Hội khóa XII về tổ chức thành viên nhằm phát huy đầy đủ, mạnh mẽ vai trò của các tổ chức thành viên trong phong trào phụ nữ và hoạt động Hội. Cấp Trung ương đã phát huy vai trò của 02 tổ chức trong công tác phối hợp tổ chức hoạt động đối với hội viên, thành viên trong trí thức và doanh nhân tham gia các hoạt động Hội; hỗ trợ các tổ chức thành viên mở rộng mạng lưới ở các cấp. Các cấp Hội địa phương thành lập mô hình Câu lạc bộ Nữ Doanh nhân, Nữ trí thức, Mạng lưới các nhà lãnh đạo, quản lý. Tăng cường kết nối, phát huy thế mạnh của hội viên Hội Nữ trí thức Việt Nam, Hiệp hội Nữ doanh nhân Việt Nam trong việc thúc đẩy thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam.

### 2. Hội Nữ trí thức Việt Nam

Hội Nữ TTVN được thành lập theo Quyết định số 176/QĐ-BNV ngày 25/2/2011 của Bộ Nội vụ. Ngày 8/3/2011, Hội chính thức ra mắt và tiến hành Đại hội lần thứ nhất tại Hà Nội. Hội Nữ trí thức Việt Nam là tổ chức thành viên của Hội LHPN Việt Nam, chịu sự quản lý Nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành liên quan. Là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, Hội Nữ TTVN có mục đích tập hợp, đoàn kết, phát huy tài năng, trí tuệ của nữ trí thức vì sự bình đẳng, phát triển của phụ nữ Việt Nam, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

### 3. Hiệp hội Nữ Doanh nhân Việt Nam

Hiệp hội nữ Doanh nhân Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 749/QĐ-BNV ngày 21/7/2014 của Bộ Nội vụ. Hiệp hội Nữ doanh nhân Việt Nam là tổ chức xã hội - nghề nghiệp tự nguyện của các nữ doanh nhân Việt Nam, hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Mục đích hoạt động của Hiệp hội nhằm tập hợp, đoàn kết, phát huy tài năng, trí tuệ của đội ngũ nữ doanh nhân Việt Nam trong phát triển kinh tế; là trung tâm kết nối các nữ doanh nhân, các tổ chức đại diện cho nữ doanh nhân để hỗ trợ nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, góp phần phát triển cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; đáp ứng mục tiêu tiến bộ và bình đẳng giới.

## II. VỊ TRÍ, VAI TRÒ

Tiếp tục phát huy tài năng, trí tuệ của nữ trí thức, nữ doanh nhân, hỗ trợ hội viên, phụ nữ Việt Nam có tri thức, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và khởi nghiệp, đẩy mạnh tiềm năng hoạt động kinh tế của phụ nữ, vì sự bình đẳng, phát triển của phụ nữ, đóng góp cho phong trào phụ nữ ngày càng phát triển, tiến bộ.

Huy động, tập hợp sức mạnh, sự tham gia đóng góp, cống hiến về trí tuệ, sức lực trên mọi lĩnh vực, góp phần vào công cuộc xây dựng, phát triển đất nước.

## III. NỘI DUNG

### 1. Quy trình thành lập tổ chức thành viên của Hội

### *1.1. Quy trình thành lập*

***1.1.1. Khảo sát nhu cầu***

- Hình thức khảo sát: thông qua hội thảo, tọa đàm với nữ doanh nhân/nữ trí thức, phát phiếu hỏi hoặc qua sinh hoạt câu lạc bộ nữ doanh nhân hoặc nữ trí thức trên địa bàn (nếu có).

- Nội dung khảo sát: Giới thiệu tóm tắt về tổ chức Hội, nội dung, phương thức hoạt động của Hội; tìm hiểu nhu cầu thành lập Hội của nữ doanh nhân/nữ trí thức tại địa phương; Giới thiệu những phụ nữ tiêu biểu tham gia Ban Vận động, Ban Chấp hành hay Ban lãnh đạo của Hội; mong muốn đối với Hội LHPN tỉnh/thành trong việc hỗ trợ xúc tiến thành lập và duy trì hoạt động …

***1.1.2. Thành lập Ban vận động***

Muốn thành lập Hội Nữ doanh nhân hoặc Hội Nữ trí thức, những người sáng lập phải thành lập Ban vận động thành lập Hội. Ban vận động thành lập Hội được cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực đó công nhận (Ban vận động thành lập Hội nữ doanh nhân phải được Sở Công Thương công nhận, Ban vận động thành lập Hội nữ trí thức phải được Sở Khoa học và công nghệ công nhận).

Ban vận động thành lập Hội tự giải thể khi đại hội bầu ra ban lãnh đạo của Hội.

***Tiêu chí và số lượng Ban vận động:***

Số lượng Ban vận động từ 5 - 10 người (tùy thuộc vào địa bàn và quy mô tổ chức của tổ chức Hội). Tiêu chí lựa chọn bao gồm: là công dân Việt Nam, sống thường trú tại Việt Nam có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có sức khoẻ và có uy tín trong lĩnh vực hội dự kiến hoạt động, có khả năng vận động, thuyết phục… Người đứng đầu Ban vận động thành lập Hội là người tiêu biểu nhất trong số thành viên Ban vận động.

Thành viên Ban vận động nên có ít nhất 30% là lãnh đạo và trưởng các ban có liên quan của Hội LHPN cấp tỉnh, trong đó 01 lãnh đạo Hội LHPN cấp tỉnh là Phó trưởng Ban vận động.

***Đề nghị công nhận Ban vận động thành lập Hội:***

Chuẩn bị 02 bộ hồ sơ đề nghị công nhận ban vận động thành lập hội gửi đến Sở quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực mà Hội dự kiến hoạt động công nhận. Hồ sơ gồm:

- Đơn xin công nhận Ban vận động thành lập hội, trong đơn nêu rõ tên Hội, tôn chỉ, mục đích của Hội, lĩnh vực hoạt động, phạm vi hoạt động, dự kiến thời gian trù bị thành lập Hội và nơi tạm thời làm địa điểm hội họp;

- Danh sách và trích ngang của những người dự kiến trong Ban vận động thành lập Hội: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; trú quán; trình độ văn hóa; trình độ chuyên môn.

Đối với nhân sự dự kiến là người đứng đầu (Trưởng ban) Ban Vận động thành lập Hội thuộc diện quản lý của cơ quan có thẩm quyền thì phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

\* Mẫu đơn xin công nhận Ban vận động tham khảo trong phần phụ lục Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

***1.1.3. Vận động nữ doanh nhân/ nữ trí thức đăng ký tham gia Hội và chuẩn bị hồ sơ xin phép thành lập Hội***

Sau khi có quyết định thành lập Ban vận động hoặc trong thời gian đợi cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định thành lập Ban vận động, Hội LHPN tỉnh/thành hỗ trợ Ban vận động vận động nữ doanh nhân/nữ trí thức tham gia Hội Nữ doanh nhân/Hội Nữ trí thức. Theo quy định tại khoản 4, điều 5, Nghị định số 45/2010/NĐ-CP: “Hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh có ít nhất năm mươi công dân, tổ chức trong tỉnh có đủ điều kiện, tự nguyện, có đơn đăng ký tham gia thành lập hội”.

***1.1.4. Hoàn chỉnh hồ sơ xin phép thành lập Hội***

Theo quy định tại Điều 7, Nghị định số 45/2010/NĐ-CP, hồ sơ xin phép thành lập Hội gửi đến Sở Nội vụ, gồm:

- Đơn xin phép thành lập hội;

- Dự thảo Điều lệ;

- Dự kiến phương hướng hoạt động;

- Danh sách những người trong Ban vận động thành lập Hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận;

- Lý lịch tư pháp người đứng đầu Ban vận động thành lập Hội;

- Văn bản xác nhận nơi dự kiến đặt trụ sở của Hội;

- Bản kê khai tài sản do các sáng lập viên tự nguyện đóng góp (nếu có).

\* Mẫu đơn xin phép thành lập hội, Điều lệ hội tham khảo trong phần phụ lục Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

***1.1.5. Chuẩn bị tiến hành đại hội thành lập Hội***

Theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 04 năm 2010 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày quyết định cho phép thành lập hội có hiệu lực, Ban vận động thành lập hội phải tổ chức đại hội. Vì vậy, sau khi có quyết định thành lập Hội hoặc trong thời gian đợi cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định thành lập Hội, Hội LHPN tỉnh/thành hỗ trợ Ban vận động chuẩn bị tiến hành tổ chức Đại hội thành lập Hội.

***Nội dung chủ yếu trong đại hội thành lập Hội gồm:***

- Công bố quyết định cho phép thành lập Hội;

- Thảo luận và biểu quyết Điều lệ;

- Bầu ban lãnh đạo và ban kiểm tra;

- Thông qua chương trình hoạt động của Hội;

- Thông qua nghị quyết đại hội.

***Để chuẩn bị đại hội thành lập cần tiến hành các hoạt động sau:***

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức Đại hội thành lập Hội;

- Thành lập các tiểu ban chuẩn bị cho Đại hội như: tiểu ban tuyền truyền - vận động nguồn lực; tiểu ban hậu cần; tiểu ban nội dung; tiểu ban nhân sự;

Về nhân sự đứng đầu hội: độ tuổi, tiêu chuẩn, quy trình giới thiệu, lựa chọn để bầu người đứng đầu hội do điều lệ hội quy định phù hợp quy định của pháp luật và quy định của cơ quan có thẩm quyền. Trong quá trình chuẩn bị nhân sự, lưu ý nhân sự dự kiến là người đứng đầu hội phải có sơ yếu lý lịch, phiếu lý lịch tư pháp, nếu nhân sự thuộc diện quản lý của cơ quan có thẩm quyền thì phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

Nhân sự dự kiến tham gia Ban lãnh đạo của Hội nên có đại diện của lãnh đạo Hội LHPN tỉnh/thành để thuận lợi trong công tác phối hợp và phát huy vai trò của tổ chức thành viên sau này.

***1.1.6. Báo cáo kết quả đại hội***

Theo quy định tại Điều 12, Nghị định số 45/2010/NĐ-CP, trong thời hạn ba mươi ngày kể từ ngày đại hội, ban lãnh đạo Hội gửi tài liệu đại hội đến Sở Nội vụ để báo cáo và phê duyệt Điều lệ Hội đã được Đại hội thông qua, gồm:

- Điều lệ và biên bản thông qua Điều lệ Hội;

- Biên bản bầu ban lãnh đạo, ban kiểm tra (có danh sách kèm theo) và lý lịch người đứng đầu hội;

- Chương trình hoạt động của Hội;

- Nghị quyết đại hội.

### *1.2. Công nhận là tổ chức thành viên của Hội LHPN tỉnh/thành*

Sau khi Hội Nữ trí thức hoặc Hội Nữ doanh nhân tổ chức thành công Đại hội thành lập và Điều lệ Hội được phê duyệt thì Hội Nữ trí thức hoặc Hội Nữ doanh nhân có thể làm văn bản đề nghị được công nhận là tổ chức thành viên của Hội LHPN tỉnh, thành kèm theo các văn bản quy định tại Hướng dẫn Điều lệ Hội LHPN Việt Nam; đồng thời đề nghị tham gia là hội viên tổ chức của Hiệp hội Nữ doanh nhân Việt Nam hoặc tổ chức thành viên của Hội Nữ trí thức Việt Nam theo Điều lệ Hiệp hội Nữ doanh nhân Việt Nam/Điều lệ Hội Nữ trí thức Việt Nam (nếu có nguyện vọng). Căn cứ hồ sơ đề nghị của Hội Nữ trí thức hoặc Hội Nữ doanh nhân, Hội LHPN tỉnh, thành ra quyết định công nhận là tổ chức thành viên.

Đối với các Hội, Hiệp hội, Chi hội, Câu lạc bộ… có mục đích tập hợp nữ trí thức hoặc nữ doanh nhân, hoạt động vì sự phát triển của phụ nữ trong phạm vi tỉnh, thành hoặc quận, huyện có nguyện vọng được trở thành tổ chức thành viên của Hội nhưng chưa đủ điều kiện để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại địa phương công nhận, Ban Thường vụ Hội LHPN cấp tỉnh, cấp huyện báo cáo Ban Chấp hành cùng cấp xem xét, quyết định việc thành lập và điều hành, quản lý theo thẩm quyền.

## IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

### 1. Xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức Hội vững mạnh

Nâng cao chất lượng hoạt động tại các Ban chuyên môn, các Hội, Chi hội, đơn vị.Tiếp tục kiện toàn về tổ chức bộ máy, hỗ trợ phát triển tổ chức Hội, Hiệp hội ở các tỉnh, thành và vận động thành lập mới các Hội thành viên, chi hội trực thuộc. Kiện toàn và tăng cường chất lượng, hiệu quả hoạt động các ban chuyên môn phù hợp xu thế phát triển, đáp ứng yêu cầu.

Đẩy mạnh công tác phát triển hội viên tổ chức, hội viên cá nhân ở các cấp Hội. Phối hợp với Hội LHPN Việt Nam phát triển hội viên tại các tỉnh chưa có VAWE và TTVN. Tích cực hướng dẫn, hỗ trợ những địa phương đã thành lập Hội, Hiệp hội nhưng chưa là thành viên của Hội LHPN tỉnh, thành.

Hoàn thiện, xây dựng các quy chế, nguyên tắc làm việc; xây dựng các nội dung hoạt động theo năm và nhiệm kỳ, định hướng cho các Hội, chi hội, đơn vị trực thuộc hoạt động theo chức năm, nhiệm vụ của tổ chức; phát huy vai trò của ủy viên Ban Chấp hành đối với từng lĩnh vực đại diện.

Cải tiến và nâng cao chất lượng hình thức và nội dung của các trang thông tin, báo của Hội, Hiệp hội, chi hội; thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu về cơ cấu tổ chức, bộ máy và hội viên của tổ chức.

### 2. Tham gia góp ý, tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với những vấn đề Nhà nước và Hội LHPN Việt Nam yêu cầu

Tham gia tích cực các hoạt động của Hội LHPN đề ra như hoạt động tư vấn, phản biện; tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn chuyên ngành phổ biến kiến thức về sản xuất nông nghiệp sạch, giải pháp bảo vệ môi trường, hỗ trợ kỹ thuật, phát triển kinh tế cho phụ nữ. Xây dựng kế hoạch liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu khoa học các vấn đề của phụ nữ, đề xuất với Trung ương Hội và các ban, ngành có liên quan thực hiện các đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học theo chức năng, nhiệm vụ.

Phối hợp với Hội LHPN Việt Nam tổ chức, triên rkhai các hoạt động, phát huy sức mạnh tổng hợp, nâng cao hiệu quả cho phong trào phụ nữ tại các địa phương. Phân công lãnh đạo Hội tham dự đầy đủ các cuộc họp và Hội thảo đóng góp ý kiến, phản biện các vấn đề liên quan đến nữ trí thức, nữ doanh nhân, phụ nữ, bình đẳng giới và các lĩnh vực kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường.

Cử các thành viên tích cực tham gia tư vấn, phản biện các vấn đề được cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị xã hội, nghề nghiệp khác theo chức năng, nhiệm vụ. Tổ chức các hoạt động tư vấn và phản biện xã hội; tổ chức các hoạt động thúc đẩy phụ nữ tham gia khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, phát triển kinh tế 0 xã hội.

### 3. Nâng cao vai trò của nữ trí thức, nữ doanh nhân trong nghiên cứu khoa học công nghệ, phát triển kinh doanh

Quan tâm, tạo điều kiện giới thiệu các cá nhân, tập thể uy tín tham gia thành viên Hội đồng khoa học cơ quan TW Hội LHPN Việt Nam và thành viên Ủy ban Giải thưởng Kova, Giải thưởng Phụ nữ Việt Nam.

Tiếp tục phối hợp phát huy vai trò của nữ trí thức, nữ doanh nhân, doanh nghiệp nữ, trung tâm nghiên cứu khoa học trong việc tạo việc làm, hỗ trợ khoa học, trình độ, tri thức, kinh nghiệm nghiên cứu, công nghệ, vốn… giúp hội viên, phụ nữ đóng góp tri thức, nguồn lực phát triển kinh tế.

Tích cực tham gia các hoạt động hỗ trợ, tư vấn về chuyên môn, kỹ thuật cho phụ nữ trong phong trào khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức...cho nữ trí thức và doanh nhân.

Phối hợp với Hội LHPN Việt Nam tổ chức đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực khoa học công nghệ, việc làm, ứng dụng khoa học công nghệ và khởi nghiệp cho hội viên, thành viên, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong các lĩnh vực.

Phát hiện, bồi dưỡng, hỗ trợ các tài năng nữ có triển vọng; tôn vinh các gương điển hình nữ tri thức, nữ doanh nhân tiêu biểu, hội viên, thành viên tích cực nghiên cứu khoa học, tham gia các Giải thưởng khoa học công nghệ, giải thưởng các quỹ tài năng, chú trọng đối với các tài năng trẻ.

### 4. Bảo vệ các quyền hợp pháp về nghề nghiệp và hoạt động sáng tạo của hội viên, tạo điều kiện cho hội viên thực hiện các hoạt động khoa học, công nghệ, khởi nghiệp, kinh doanh có hiệu quả

Bảo vệ các quyền hợp pháp về nghề nghiệp và hoạt động sáng tạo của hội viên, thành viên; quyền bảo hộ kinh doanh. Tổ chức và phối hợp tổ chức các Hội thảo khoa học, các diễn đàn khoa học nhằm nâng cao kiến thức cho hội viên, thành viên, tạo diễn đàn cho các nhà khoa học nữ giới thiệu về những nghiên cứu, sản phẩm khoa học, các công trìnhcải tiến khoa học trong sản xuất, kinh doanh.

Phát triển các trung tâm nghiên cứu khoa học, công nghệ; các doanh nghiệp do nữ làm chủ, tạo cơ chế, chính sách cho các trung tâm và doanh nghiệp phát triển,

Chủ trì các đề tài, đề án liên quan đến phát triển nữ trí thức và nữ doanh nhân, để tiếp tục phát huy vai trò và đóng góp sức mạnh đồng hành cùng tổ chức Hội LHPN đóng góp tiếng nói, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

### 5. Mở rộng quan hệ quốc tế và tăng cường hoạt động đối ngoại

Tăng cường kết nối, mở rộng các hoạt động đối ngoại và quan hệ quốc tế với các tổ chức, thiết lập hệ thống mạng lưới hội viên hoạt động tích cực tại một số nước để mở rộng trao đổi thông tin, giao lưu, tìm hiểu và xây dựng các dự án hỗ trợ nữ trí thức, nữ doanh nhân Việt Nam phát triển, đổi mới hoạt động, tiếp cận khoa học kỹ thuật..

Triển khai các dự án quốc tế; đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, tập huấn cũng như các diễn đàn có tầm khu vực nhằm nâng cao năng lực tổ chức Hội địa phương và năng lực hội viên tập thể, hội viên cá nhân.

Phối hợp tổ chức, hướng dẫn, giới thiệu hội viên tham gia các chương trình, hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường do các ngành chức năng, các tổ chức đối tác thực hiện, tạo cơ hội cho nữ trí thức, nữ doanh nhân có cơ hội va chạm, học hỏi đối tác, phát huy nội lực, vận dụng ngoại lực để phát triển.

### 6. Thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức thành viên Hội LHPN Việt Nam

Phối hợp với Trung ương Hội LHPN Việt Nam tổ chức các hoạt động nhằm phát huy vai trò, thế mạnh của đội ngũ nữ trí thức, nữ doanh nhân trong phong trào phụ nữ và hoạt động Hội.

Phát huy tiếng nói của các thành viên Ban lãnh đạo Hội, Hiệp hội với vai trò uỷ viên Ban Chấp hành Hội LHPN Việt Nam. Tham gia đầy đủ các cuộc họp, các hội thảo lấy ý kiến góp ý vào các dự thảo Luật, Điều lệ, Chương trình hành động… đóng góp trách nhiệm xây dựng tổ chức và phong trào phụ nữ.

Chủ động, tích cực phối hợp với các Ban chuyên môn Trung ương Hội góp ý xây dựng các báo cáo, nghị quyết chuyên đề theo chức năng, nhiệm vụ. Định kỳ báo cáo về Văn phòng Trung ương Hội theo quy định.

Thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện xã hội về các vấn đề do Hội LHPN Việt Nam, các tổ chức, cơ quan Nhà nước có liên quan; tham gia các Hội nghị lấy ý kiến tham vấn, đóng góp cho Văn kiện Đại hội Đại biểu Phụ nữ,Văn kiện Đại hội Đảng; góp ý kiến các văn bản pháp quy của Hội LHPN Việt Nam, các văn bản Luật…

## V. DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Điều lệ Hội LHPN Việt Nam.

2. Điều lệ Hội Nữ trí thức Việt Nam.

3. Điều lệ Hiệp hội Nữ doanh nhân Việt Nam.

4. Các báo cáo nghiên cứu về tổ chức thành viên; các báo cáo Đại hội Nữ trí thức Việt Nam, Đại hội Nữ Doanh nhân nhiệm kỳ I, II.

5. Các báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 – 2022 của Hội Nữ trí thức Việt Nam và Hiệp Hội Nữ Doanh nhân Việt Nam.

**B. HỘI VIÊN NÒNG CỐT**

**I. KHÁI NIỆM**

Hội viên nòng cốt là những hội viên tiêu biểu tại các chi, tổ phụ nữ (không bao gồm cán bộ Hội): gương mẫu, tiên phong trong phong trào phụ nữ và hoạt động Hội; có uy tín trong cộng đồng, có ảnh hưởng tích cực đến hội viên, phụ nữ; có khả năng thuyết phục, vận động quần chúng; bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy chế, quy định của địa phương, đơn vị.

## II. VỊ TRÍ/VAI TRÒ

Công tác phát triển hội viên và xây dựng lực lượng hội viên nòng cốt là nhiệm vụ quan trọng, mang tính lâu dài và là đòn bẩy để thúc đẩy công tác hội và phong trào phụ nữ phát triển. Hội viên nòng cốt là những tuyên truyền viên tích cực góp phần tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và các phong trào thi đua của Hội.

Với trách nhiệm là người đi đầu, gương mẫu trong các hoạt động của Hội và của địa phương, hội viên nòng cốt tham gia tích cực trong việc tuyên truyền phổ biến nội dung các phong trào thi đua, các chương trình hoạt động của Hội, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về dân tộc, tôn giáo….

Thông qua hội viên nòng cốt, Hội chủ động nắm bắt nhu cầu nguyện vọng của chị em để phản ánh kịp thời với Hội cấp trên và các ngành chức năng có biện pháp giải quyết, góp phần vào việc giữ gìn an ninh chính trị ở địa phương.

Hội viên nòng cốt là những nhân tố có đóng góp tích cực trong công tác xóa đói giảm nghèo. Với nhiều hình thức thiết thực như giúp tiền, cây, con giống, kiến thức chăn nuôi, trồng trọt…giúp hội viên, phụ nữ nghèo có hoàn cảnh khó khăn vươn lên thoát nghèo.

## III. NỘI DUNG

### 1. Tiêu chuẩn hội viên nòng cốt

- Hội viên nòng cốt phải đáp ứng những tiêu chuẩn sau:

+ Có uy tín trong cộng đồng,

+ Có lòng nhiệt tình;

+ Có ảnh hưởng tích cực đến hội viên, phụ nữ;

+ Là người gương mẫu, tiên phong trong phong trào phụ nữ và hoạt động hội;

+ Có khả năng thuyết phục, vận động, làm cầu nối vững chắc giữa tổ chức hội và phụ nữ.

Đặc biệt, các cấp hội tập trung vào cán bộ hội qua các thời kỳ; hội viên, phụ nữ có uy tín trong cộng đồng, chị em là người tôn giáo tiêu biểu. Hội viên nòng cốt chủ yếu được xây dựng và phát triển theo địa bàn dân cư, do đó được phân công phụ trách từng nhóm hội viên theo địa bàn để phối hợp, hỗ trợ cán bộ chi hội trong công tác tuyên truyền, vận động phụ nữ.

- Đối với hội viên nòng cốt là người dân tộc thiểu số, tôn giáo: ngoài những tiêu chuẩn nêu trên, cần có hiểu biết về phong tục, tập quán các dân tộc thiểu số và giáo lý, giáo luật, lễ nghi tôn giáo; hiểu biết về chính sách của Đảng, Nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số và đồng bào có đạo để hướng dẫn, giúp đỡ phụ nữ dân tộc thiểu số, tôn giáo cùng thực hiện; biết cách vận động, thuyết phục đồng bào dân tộc thiểu số và tôn giáo. Hội viên nòng cốt dân tộc thiểu số, tôn giáo là người có uy tín trong cộng đồng dân tộc, tôn giáo, các nữ chức sắc, chức việc, nữ tu các tôn giáo.

### 2. Lựa chọn, giới thiệu hội viên nòng cốt

- Ban Thường vụ Hội LHPN cấp cơ sở hướng dẫn các chi/ tổ phụ nữ tổ chức họp hội viên để rà soát lại số hội viên nòng cốt hiện có; giới thiệu hội viên đảm bảo các tiêu chuẩn; lập danh sách báo cáo chi ủy trước khi gửi Ban Chấp hành Hội LHPN cấp cơ sở;

- Ban Chấp hành Hội LHPN cấp cơ sở xem xét, thông qua danh sách và báo cáo với cấp uỷ cùng cấp đồng thời thông báo cho chi/tổ để phổ biến đến hội viên trong kỳ sinh hoạt gần nhất;

- Ban Thường vụ Hội LHPN cấp cơ sở tổ chức gặp mặt hội viên nòng cốt để trao đổi mục đích, yêu cầu và phổ biến, quán triệt về quyền lợi, nghĩa vụ của hội viên nòng cốt, đồng thời hướng dẫn, giao nhiệm vụ cho chị em tại địa bàn;

- Trong một số trường hợp đặc biệt (điểm nóng, khiếu kiện đông người…), Ban Thường vụ Hội LHPN cấp cơ sở chủ động lựa chọn những hội viên đủ tiêu chuẩn, báo cáo cấp ủy địa phương, đơn vị để thống nhất danh sách và vận động chị em tham gia nhóm hội viên nòng cốt của chi, tổ.

### 3. Nhiệm vụ và quyền lợi của hội viên nòng cốt

### *3.1. Nhiệm vụ*

- Hiểu biết về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan, phong trào thi đua và các nhiệm vụ trọng tâm của Hội để tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn cùng thực hiện;

- Thường xuyên nắm bắt và phản ánh với tổ chức Hội, cấp uỷ chính quyền địa phương về tình hình tư tưởng, tâm tư nguyện vọng, đời sống của hội viên, phụ nữ. Đối với hội viên nòng cốt vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo, điểm nóng…, khi phát hiện những biểu hiện không bình thường, phải kịp thời phản ánh ngay với cấp ủy, chính quyền và Chi hội trưởng/Tổ trưởng hoặc Chủ tịch Hội LHPN cấp cơ sở;

- Sẵn sàng, tích cực tham gia vận động, giải thích cho hội viên, phụ nữ trong cộng đồng dân cư khi có vấn đề nảy sinh làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, đến đời sống của nhân dân và chị em phụ nữ địa phương. Hỗ trợ và tham gia tổ hoà giải giải quyết các bất hoà, tranh chấp trên địa bàn, xây dựng mối đoàn kết ở cộng đồng;

- Tích cực tham gia các hoạt động của Hội và chủ động đóng góp ý kiến xây dựng tổ chức Hội cơ sở vững mạnh; sinh hoạt với chi/tổ theo quy định của Điều lệ Hội và tham gia hoạt động do các cấp Hội tổ chức tại cơ sở;

- Không nói và làm trái đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, của Hội; không được nhân danh hội viên nòng cốt để làm những việc ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức Hội.

### *3.2. Quyền lợi*

- Được tham dự một số lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng liên quan đến nghiệp vụ do Hội và các ngành tổ chức; được cung cấp một số tài liệu cần thiết có liên quan đến thực hiện nhiệm vụ (như sách, báo, tờ rơi, sổ tay tuyên truyền…);

- Được tạo điều kiện vay vốn, hỗ trợ việc làm (khi có điều kiện);

- Được ưu tiên đưa vào diện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt của Hội LHPN cấp cơ sở và nguồn cán bộ nữ; được giới thiệu để tổ chức Đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp (nếu đủ tiêu chuẩn);

- Được động viên khen thưởng kịp thời theo quy định.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Cấp Trung ương

- Ban Tổ chức: đầu mối tham mưu hướng dẫn các cấp Hội xây dựng, phát triển hội viên nòng cốt tại các địa bàn; tham mưu tổng kết, đánh giá công tác xây dựng, củng cố, phát huy vai trò của hội viên nòng cốt làm cơ sở để đánh giá hoạt động Hội và phong trào phụ nữ nhiệm kỳ 2017-2022;

- Ban Dân tộc - Tôn giáo: chủ trì phối hợp với Ban Tổ chức và các ban, đơn vị có liên quan tham mưu, chỉ đạo, theo dõi việc xây dựng, củng cố và phát huy vai trò hội viên nòng cốt tại các địa phương, đơn vị có đông đồng bào dân tộc, tôn giáo;

- Uỷ viên Đoàn Chủ tịch, uỷ viên Ban Chấp hành, các ban, đơn vị được phân công phụ trách địa bàn: căn cứ Hướng dẫn và thực tiễn địa phương, đơn vị để chỉ đạo theo yêu cầu, mục tiêu, chỉ tiêu đề ra; định kỳ kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này gắn với kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Hội và Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp.

### 2. Hội LHPN tỉnh/thành, đơn vị

- Xây dựng kế hoạch tiếp tục củng cố và phát huy vai trò của hội viên nòng cốt trên cơ sở điều kiện thực tế, phù hợp với từng vùng, miền, địa phương, đơn vị;

- Định kỳ, chỉ đạo và thực hiện kiểm tra, sơ kết, đánh giá những việc đã làm được, biểu dương, khen thưởng kịp thời những cá nhân, tổ chức làm tốt công tác củng cố, phát huy vai trò của hội viên nòng cốt; đồng thời chỉ ra những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm để trên cơ sở đó có biện pháp khắc phục trong thời gian tới;

- Huy động nguồn lực, tổ chức các lớp tập huấn nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng cần thiết liên quan đến nhiệm vụ của hội viên nòng cốt;

- Ban Thường vụ Hội LHPN các tỉnh, thành, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện, thống kê số liệu hội viên nòng cốt, trong đó tách riêng số liệu hội viên nòng cốt là người dân tộc thiểu số, tôn giáo về Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam (lồng ghép trong báo cáo hoạt động Hội 6 tháng, một năm).

### 3. Hội LHPN cấp cơ sở

- Hàng năm, chủ động xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng hội viên nòng cốt; ưu tiên vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo; hướng dẫn các chi trưởng/tổ trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân;

- Ban Thường vụ Hội LHPN cấp cơ sở phối hợp với các ban, ngành địa phương tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ, đặc biệt là cập nhật, phổ biến kiến thức mới về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Hội cấp trên có liên quan đến đối tượng cần tuyên truyền, vận động và kỹ năng vận động tập hợp quần chúng;

- Phát hiện, giới thiệu hội viên nòng cốt vào nguồn quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt của Hội LHPN cấp cơ sở và nguồn cán bộ nữ; được giới thiệu để tổ chức Đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp (nếu đủ tiêu chuẩn);

- Định kỳ tổ chức giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm của hội viên nòng cốt giữa các chi, tổ phụ nữ; phát hiện những điển hình để tuyên truyền, nhân rộng và báo cáo Hội cấp trên động viên, khen thưởng.

# CHUYÊN ĐỀ 5

# KỸ NĂNG TỔ CHỨC SINH HOẠT HỘI VIÊN

1. **KHÁI NIỆM VỀ TỔ CHỨC SINH HOẠT HỘI VIÊN**

**I. QUY ĐỊNH VỀ SINH HOẠT HỘI VIÊN**

Theo quy định của Điều lệ Hội, thời gian sinh hoạt của chi hội, tổ phụ nữ ít nhất ba tháng một lần (4 lần/năm), bao gồm các hình thức sinh hoạt phù hợp với đặc thù của từng cơ sở, có thể là một trong những hình thức sau:

- Họp sơ kết, tổng kết hoạt động Hội hoặc triển khai công tác Hội;

- Nghe nói chuyện chuyên đề;

- Tham quan, tổ chức về nguồn, thăm mô hình tiêu biểu;

- Hội thi, hội diễn, giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao;

- Tổ chức các hoạt động, sự kiện nhân các dịp lễ hội;

- Tham gia các hoạt động chung của cộng đồng do xã, phường, thị trấn, đơn vị hoặc Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tổ chức bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến;

- Sinh hoạt theo câu lạc bộ, tổ/nhóm phụ nữ có tính chất đặc thù thuộc sự quản lý, điều hành của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở hoặc của chi hội;

- Tham gia các hoạt động, các diễn đàn trực tuyến của các nhóm/hội trên mạng xã hội do Hội thành lập và có tương tác, hưởng ứng tích cực.

- Đối với tổ chức Hội cơ sở, nơi không có đơn vị hành chính cấp xã, hoạt động của chi hội, tổ chức sinh hoạt chi hội tiến hành như các chi hội khác. Tùy từng địa phương có thể có những hoạt động đặc thù.

## II. VAI TRÒ, TÁC DỤNG CỦA SINH HOẠT HỘI VIÊN

- Sinh hoạt hội viên là điều kiện sinh tồn của tổ chức Hội. Do vậy, việc duy trì thường xuyên hoạt động sinh hoạt hội viên là bắt buộc, nhằm tạo sự kết nối giữa hội viên đối với tổ chức Hội.

- Thông qua sinh hoạt Hội, giúp hội viên gắn bó với tổ chức và có điều kiện phát triển bản thân:

+ Được tuyên truyền học tập các chủ trương, đường lối của Đảng, luật pháp, chính sách của Nhà nước; các kiến thức về lịch sử truyền thống, về văn hóa, xã hội…

+ Được cung cấp kiến thức trong giao tiếp, ứng xử có văn hoá trong gia đình, cộng đồng và xã hội; Kiến thức tổ chức cuộc sống gia đình nhằm thực hiện tốt thiên chức người mẹ và vai trò người thầy đầu tiên đối với con cái; Kiến thức về chăm sóc sức khỏe, dân số kế hoạch hóa gia đình, vệ sinh môi trường, phòng chống dịc bệnh, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống tội phạm; Kiến thức về Giới và Bình đẳng giới…

+ Có cơ hội tiếp cận với những kiến thức về khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, những kinh nghiệm hay từ các mô hình làm ăn giỏi, được hướng dẫn áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp, đạt hiệu quả kinh tế cao.

- Được Hội vận động giúp đỡ khi có hoàn cảnh khó khăn như: ngày công, con giống, cây trồng, đồng tiền, bát gạo v.v. đồng thời tìm kiếm các nguồn vốn cho vay và hướng dẫn cách làm ăn để xóa đói giảm nghèo. Đối với Hội viên có tiềm năng về sản xuất, kinh doanh, Hội tạo thêm điều kiện để phát triển kinh tế và vươn lên làm giàu chính đáng.

+ Được Hội giúp đỡ trong việc giải quyết các xung đột gia đình, bạo lực gia đình và các tranh chấp khác v.v. trên tinh thần bênh vực và bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp cho Hội viên...

## B. KỸ NĂNG TỔ CHỨC SINH HOẠT HỘI

## I. TỔ CHỨC MỘT BUỔI SINH HOẠT ĐỊNH KỲ/NÓI CHUYỆN CHUYÊN ĐỀ

Với mỗi buổi sinh hoạt khác nhau, đòi hỏi Chủ tịch Hội cơ sở/Chi hội trưởng phải chuẩn bị nội dung và lựa chọn cách thức thực hiện khác nhau, nhưng cơ bản cần đảm bảo các bước sau:

### 1. Công tác chuẩn bị *(thường được phổ biến vào kì sinh hoạt trước)*

- Xác định nội dung buổi sinh hoạt: Chủ tịch/Chi hội trưởng căn cứ quy định, yêu cầu, hướng dẫn của BTV Hội cơ sở, căn cứ vào nhu cầu của hội viên, phụ nữ và thực tiễn của địa phương, đơn vị để lựa chọn nội dung chính của buổi sinh hoạt.

- Lựa chọn hình thức sinh hoạt đáp ứng yêu cầu và phù hợp đối tượng, địa điểm, thời gian tổ chức.

- Chọn thời gian, địa điểm phù hợp đặc điểm phong tục, tập quán của địa phương; chuẩn bị các cơ sở vật chất cần thiết phục vụ buổi sinh hoạt.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể (ai chủ trì, ai hỗ trợ thực hiện...).

- Chuẩn bị chi tiết nội dung, mời báo cáo viên (nếu là quán triệt, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật; hội nghị chuyên đề) và phân công thư ký ghi chép.

### 2. Tiến trình buổi sinh hoạt

**Bước 1. *Ổn định tổ chức, khai mạc buổi sinh hoạt***

- Sắp xếp, ổn định chỗ ngồi, có thể có một vài tiết mục văn nghệ, trò chơi trước khi vào sinh hoạt.

- Điểm danh số lượng đại biểu/hội viên đến dự.

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có).

- Giới thiệu nội dung, chương trình buổi họp.

**Bước 2. *Tiến hành sinh hoạt***

(1) Đối với buổi sinh hoạt định kỳ:

- Trình bày dự thảo báo cáo/ tóm tắt những hoạt động Hội cơ sở/Chi hội đã thực hiện làm trong quý/tháng và những hoạt động trong quý/tháng tới.

- Điều hành thảo luận/lấy ý kiến đại biểu/hội viên về các nội dung:

+ Những hoạt động đã thực hiện và sẽ thực hiện trong thời gian tới.

+ Thảo luận từng nội dung.

- Động viên chị em phát biểu/gợi mở những vấn đề cần phát biểu.

- Căn cứ vào các ý kiến phát biểu của đại biểu/hội viên trong buổi sinh hoạt, Chủ tịch/Chi hội trưởng cần phải kết luận rõ ràng:

+ Những kết quả đã đạt được; ý kiến khác nhau đã làm rõ; các công việc trong thời gian tới cùng với các giải pháp thực hiện được hội viên nhất trí tán thành…;

+ Những ý kiến bổ sung phù hợp được cán bộ chi/tổ tiếp thu;

+ Những băn khoăn vướng mắc cần trình bày, giải đáp thêm (nếu có).

(2) Đối với sinh hoạt theo chuyên đề, phổ biến, quán triệt nghị quyết, chủ trương:

- Quán triệt mục đích, yêu cầu, ý nghĩa, nội dung của buổi sinh hoạt chuyên đề.

- Giới thiệu báo cáo viên lên truyền đạt theo nội dung.

- Trong quá trình truyền đạt của báo cáo viên, Chi hội trưởng cần quan sát cuộc họp để phát hiện nhắc nhở riêng những hội viên chưa tập trung nghe, làm việc riêng hoặc bỏ về...; gợi ý, nêu các vấn đề liên quan đến phụ nữ ở địa phương, những vấn đề cần làm rõ hơn, những vấn đề cần được tư vấn... theo nội dung vừa truyền đạt để hội viên phát biểu, đặt câu hỏi... (khuyến khích nhiều hội viên tham gia); mời báo cáo viên giải thích, làm rõ (nếu có);

- Cảm ơn báo cáo viên khi kết thúc.

***Bước 3. Kết thúc buổi sinh hoạt***

- Chủ tịch Hội/Chi trưởng nhận xét buổi sinh hoạt: Giờ giấc, thái độ của số đông đại biểu/hội viên, thái độ của số ít hội viên...

- Biểu dương những đại biểu/hội viên tích cực: Có mặt đúng giờ, tích cực phát biểu ý kiến...

- Thông báo kỳ sinh hoạt lần sau: nội dung, hình thức, thời gian, địa điểm, những vấn đề cần chuẩn bị và phân công nhiệm vụ.

- Cảm ơn sự tham gia của mọi người và chào tạm biệt.

*\* Lưu ý:* Các tiết mục văn nghệ, trò chơi không nhất thiết đưa cả lên phần đầu buổi sinh hoạt mà nên xen kẽ trong tiến trình để làm không khí buổi sinh hoạt sôi động, hấp dẫn trong suốt quá trình sinh hoạt.

## II. TỔ CHỨC SINH HOẠT HỘI VIÊN/HOẠT ĐỘNG HỘI GẮN VỚI VIỆC TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG, SỰ KIỆN NHÂN DỊP LỄ HỘI TRONG NĂM

### 1. Nội dung và thời điểm tổ chức sinh hoạt

Các buổi sinh hoạt hội viên/hoạt động Hội thường gắn với những ngày kỷ niệm của đất nước và của tổ chức Hội. Một số gợi ý cho từng quý trong năm như sau:

- Quý I: tổ chức sinh hoạt vào dịp 8/3: nói chuyện chuyên đề về truyền thống phụ nữ Việt Nam và về lịch sử tổ chức Hội gắn với việc báo cáo kết quả hoạt động của chi hội trong quý I và quán triệt các công việc của Chi hội trong quý II.

- Quý II: tổ chức sinh hoạt nhân dịp kỷ niệm sinh nhật Bác (19/5) hoặc Ngày Gia đình Việt Nam (28/6): nói chuyện về Bác Hồ hoặc trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm tổ chức tốt cuộc sống gia đình, giới thiệu những cách làm hay trong triển khai Cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không 3 sạch tại chi hội... gắn với sơ kết 6 tháng hoạt động của chi hội; dự kiến một số hoạt động lớn 6 tháng cuối năm.

- Quý III: tổ chức sinh hoạt nhân dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh mùng 2/9 và hướng đến Ngày thành lập Hội và ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10: ôn lại lịch sử ngày Quốc khánh, ngày Thành lập tổ chức Hội và ngày Phụ nữ Việt Nam gắn với sơ kết hoạt động của chi hội quý III; bàn một số hoạt động trọng tâm quý IV.

- Quý IV: tổ chức sinh hoạt nhân dịp ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12), hướng đến kỷ niệm ngày thành lập Đảng (3/2) gắn với tổng kết hoạt động năm của chi Hội, đề xuất hoạt động năm tiếp theo; nhắc nhở chị em những việc liên quan đến đón Tết cổ truyền (thực hiện và vận động thực hiện quy định về đốt pháo, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm...).

### 2. Hình thức tổ chức

Để tránh đơn điệu, nhàm chán trong tổ chức sinh hoạt hội viên, Chi hội trưởng nghiên cứu, vận dụng một cách sáng tạo các hình thức sau hoặc kết hợp nhiều hình thức trong một buổi sinh hoạt:

+ Cách sinh hoạt truyền thống, phổ biến: Chi hội trưởng triển khai các văn bản liên quan đến nội dung buổi sinh hoạt;

+ Tổ chức hái hoa dân chủ tìm hiểu về một chủ đề nào đó (truyền thống phụ nữ Việt Nam, lịch sử tổ chức Hội, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, các anh hùng dân tộc Việt Nam...): chuẩn bị những bông hoa bằng giấy trong đó có nội dung các câu hỏi, gắn lên một cây xanh để cho chị em hái hoa và trả lời câu hỏi; có thể chuẩn bị những phần quà bằng vật chất (khăn mặt, bánh xà phòng, cặp tóc...) hoặc tinh thần (tràng vỗ tay, lời khen tặng...) tùy điều kiện thực tế để thưởng cho người có câu trả lời đúng; Mục đích vừa giúp chị em nắm được thông tin cần phổ biến, vừa tạo không khí vui tươi.

+ Nghiên cứu vận dụng những trò chơi đơn giản trên truyền hình để tổ chức cho hội viên tham gia trong các buổi sinh hoạt (Làm bạn với nhà nông, Chiếc nón kỳ diệu, Rung chuông vàng...); sáng tác thơ, làn điệu dân ca, hò vè gắn với chủ đề của buổi sinh hoạt;

+ Mời báo cáo viên đến nói chuyện chuyên đề (đối với những chủ đề khó, cần tư vấn của chuyên gia như phổ biến pháp luật, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe người cao tuổi...; nhân chứng lịch sử nói chuyện truyền thống...); nên tận dụng đội ngũ chuyên gia tại địa bàn, là hội viên, hội viên danh dự của Hội.

+ Tổ chức cho hội viên thăm quan các di tích lịch sử, văn hóa; liên quan đến chủ đề quý....

+ Tổ chức giao lưu các điển hình; Giao lưu, biểu diễn văn nghệ theo chủ đề;…

### 3. Tiến trình tổ chức

Tiến trình tổ chức tương tự như đối với sinh hoạt định kỳ, bao gồm 3 bước cơ bản: Chuẩn bị, tiến hành sinh hoạt và kết thúc. Cần chuẩn bị tốt nội dung gắn với ngày lễ kỷ niệm trên cơ sở khai thác thông tin từ bản tin, trang web và các văn bản hướng dẫn của Hội. Ngoài ra, cần tham khảo thêm các sách, báo chính thống để có thêm thông tin, góp phần làm cho buổi sinh hoạt có ý nghĩa giáo dục truyền thống, đạo đức, thuần phong mỹ tục, giúp phụ nữ phát triển bản thân, nâng cao quyền năng kinh tế...nhằm mục tiêu hướng tới xây dựng “Người phụ nữ Việt Nam thời đại mới”.

## III. TỔ CHỨC SINH HOẠT THEO CÂU LẠC BỘ, TỔ/NHÓM PHỤ NỮ CÓ TÍNH CHẤT ĐẶC THÙ

Về hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, tổ/nhóm phụ nữ có tính chất đặc thù cũng tương tự như đối với sinh hoạt hội viên theo chủ đề. Tùy từng mô hình để thể lựa chọn hình thức phù hợp.

Về nội dung, phần lớn thời gian buổi sinh hoạt dành cho các nội dung liên quan đến tính đặc thù của Câu lạc bộ, tổ/nhóm phụ nữ. Ban Chủ nhiệm CLB/tổ/nhóm trưởng cần khéo léo lồng ghép phổ biến các nội dung hoạt động của Hội vào các buổi sinh hoạt câu lạc bộ, tổ/nhóm phụ nữ có tính chất đặc thù.

Để tổ chức một buổi sinh hoạt thành công, Ban chủ nhiệm/nhóm trưởng cần thực hiện theo hai khâu là chuẩn bị và tiến hành theo kế hoạch đã chuẩn bị. Trong quá trình tiến hành nên linh hoạt điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện cụ thể và những tình huống phát sinh.

### 1. Công tác chuẩn bị

### *1.1. Chuẩn bị về nội dung, hình thức sinh hoạt*

- Xác định nội dung: Chính là xác định chủ đề cho buổi sinh hoạt. Đây là khâu quan trọng nhất. Có xác định được chủ đề thì mới xác định được toàn bộ công việc chuẩn bị kèm theo. Một buổi sinh hoạt chỉ nên nhằm vào một chủ đề, thậm chí một chủ đề có thể sinh hoạt nhiều buổi. Từ chủ đề đã được xác định, Ban chủ nhiệm/nhóm trưởng huy động tất cả các hình thức sinh hoạt để buổi sinh hoạt thêm phong phú, hấp dẫn. Để xác định chủ đề sinh hoạt cho thiết thực và phù hợp, Ban chủ nhiệm/nhóm trưởng phải căn cứ vào tình hình chính trị trước mắt của địa phương, của Hội và nhu cầu, tâm tư, nguyện vọng của thành viên.

- Xác định hình thức sinh hoạt: Sau khi đã xác định nội dung cho buổi sinh hoạt, Ban chủ nhiệm/nhóm trưởng thống nhất hình thức sinh hoạt để tổ chức. Tuy nhiên, để một buổi sinh hoạt thực sự hấp dẫn nên áp dụng nhiều hình thức trong một buổi sinh hoạt, lưu ý các hình thức có sự tham gia của nhiều thành viên. Ví dụ như tọa đàm kết hợp nói chuyên đề.

*Tùy vào hình thức sinh hoạt khác nhau có sự chuẩn bị cụ thể khác nhau như sau:*

+ Tọa đàm: Mời hoặc phân công cán bộ chủ trì điều hành tọa đàm theo chủ đề; Chuẩn bị 5 - 10 câu hỏi, nội dung tham khảo; Phân công người tiên phong chuẩn bị một số nội dung tọa đàm.

Nếu là hình thức hái hoa dân chủ: Chuẩn bị cây hoa, 15 - 20 câu hỏi trong các bông hoa; Thông báo nội dung liên quan đến câu hỏi cho các thành viên nghiên cứu trước để trả lời; Phân công một số người tiên phong hái hoa để trả lời; Quà cho thành viên trả lời đúng, hay.

*Lưu ý:*Đối với hình thức hái hoa dân chủ, người điều hành phải rất linh hoạt, tạo được không khí vui nhộn, thu hút sự tham gia của các thành viên...

+ Thảo luận nhóm: Người điều hành phải là người hiểu sâu sắc về chủ đề sinh hoạt. Ban tổ chức dự kiến chia nhóm, chuẩn bị các câu hỏi để các nhóm thảo luận, dự kiến nhóm trưởng, chuẩn bị giấy, bút...

*+* Làm báo tường: Thông báo chủ đề sớm để thành viên chủ động tham gia. Động viên khả năng sáng tác của một số người có khả năng viết tin, bài, thơ,... Thảo luận đặt tên báo có ý nghĩa, phù hợp chủ đề, dự kiến hình ảnh đầu báo. Phân công người xây dựng maket tờ báo, người viết đẹp, vẽ đẹp, giấy A0, bút màu...

*+* Vẽ, bình luận tranh, thơ hoặc sáng tác vè, phổ lời cho các bài dân ca theo chủ đề: Chuẩn bị chia nhóm, tài liệu liên quan đến chủ đề, câu hỏi, giấy bút, bức tranh, bài thơ...

+ Nói chuyện chuyên đề*:* Mời báo cáo viên hoặc phân công thành viên đảm nhiệm. Chuẩn bị câu hỏi thảo luận hoặc kịch tương tác nếu áp dụng nói chuyên đề kết hợp.

+ Tổ chức cho hội viên xuống thăm các hộ gia đình 3 sạch; thăm mô hình làm kinh tế giỏi;...

+ Tổ chức giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm: giữa hội viên cao tuổi với nữ thanh niên; giữa hội viên nông dân với nữ trí thức; giữa hội viên làm kinh tế giỏi với hội viên có mong muốn phát triển kinh tế;...

### *1.2. Phân công Ban chủ nhiệm/nhóm trưởng*

Trên cơ sở nội dung, hình thức sinh hoạt, Ban chủ nhiệm/nhóm trưởng phân công người phụ trách các mảng việc. Người phụ trách có trách nhiệm tiến hành toàn bộ công việc chuẩn bị, phân công thành viên, đôn đốc,kiểm tra vấn đề mình đảm nhiệm và báo cáo với Chủ nhiệm/nhóm trưởng về tình hình chuẩn bị. Tùy vào hình thức khác nhau, phân công người phụ trách các công việc khác nhau. Về cơ bản cần có người phụ trách các công việc sau: Người phụ trách nội dung (xây dựng kịch bản, mời BCV nói chuyên đề, điều hành, tổng kết hoạt động, ...); người phụ trách về hậu cần (nắm bắt số lượng người tham gia và các điều kiện như địa điểm, loa đài, phương tiện...); người phụ trách khánh tiết, không khí (hoạt đông tuyên truyền, văn hóa văn nghệ, trò chơi,...)

Mời thành viên và đại biểu dự: Người phụ trách tuyên truyền, thông báo đến từng thành viên về buổi sinh hoạt ... Nhóm trưởng hoặc người được giao phụ trách gửi giấy và mời đại biểu là lãnh đạo Hội, lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương. Khi mời đặt vấn đề đại biểu chuẩn bị nội dung phát biểu tại buổi sinh hoạt.

### *1.3. Chuẩn bị các điều kiện sinh hoạt*

*Xác định thời gian sinh hoạt:* Thời gian sinh hoạt phải phù hợp với số đông, tránh tổ chức vào ngày mùa, phiên chợ, ngày lễ trọng của tôn giáo...

*Lựa chọn địa điểm sinh hoạt:* Nên chọn địa điểm sinh hoạt là nhà văn hóa thôn (nếu có) hoặc địa điểm thuận tiện cho nhiều người. Chú ý hội trường trang trí phải đẹp, ma két trang trí phải có chủ đề buổi sinh hoạt, tên câu lạc bộ/nhóm, thời gian tổ chức và họa tiết phù hợp chủ đề... Cần bố trí chỗ ngồi cho đại biểu và thành viên chu đáo, quan tâm đối tượng đích cần hướng tới; nên kê bàn, ghế có khoảng không gian cho các hoạt động chung, có thể kê hình chữ U/vòng tròn hoặc lớp học... và chuẩn bị loa máy, micro... Kiểm tra loa máy, tăng âm, micro và máy chiếu (nếu có) trước khi tiến hành sinh hoạt ít nhất 30 phút để dự phòng tính huống.

- Chuẩn bị các tiết mục văn hóa, văn nghệ, tiểu phẩm, tranh, thơ, giấy, bút, đĩa nhạc, máy tính, màn chiếu (nếu có)...

### 2. Tiến hành sinh hoạt

Thông thường một buổi sinh hoạt thường có 3 bước:

***Bước 1:*** Đón tiếp đại biểu, ổn định vị trí ngồi, nắm lại tổng số thành viên và số phụ nữ ngoài nhóm tham gia. Có vài tiết mục văn nghệ (đơn ca hoặc tập thể) hoặc tổ chức trò chơi nhằm tạo không khí tự tin và thoải mái cho các thành viên tham gia buổi sinh hoạt. Giới thiệu thành phần tham dự và nội dung cũng như hình thức của buổi sinh hoạt.

***Bước 2***: Tiến hành sinh hoạt:

Những người được phân công bám sát kịch bản trình bày diễn cảm, dí dỏm, sôi nổi. Nội dung cơ bản gồm: Biểu diễn văn hóa, văn nghệ; Khai mạc; Nội dung chủ đề sinh hoạt (theo kịch bản đã chuẩn bị); Phát biểu của lãnh đạo (nếu có); Tổng kết buổi sinh hoạt. Cần xen kẽ giữa nội dung kiến thức với các tiết mục văn hóa văn nghệ tạo sự hấp dẫn cho buổi sinh hoạt.

Trong quá trình diễn ra buổi sinh hoạt cần chú ý đến diễn biến tâm lý của các thành viên tham gia như: vui, buồn, chấp nhận hay phản đối…để có sự điều chỉnh phù hợp với tâm lý nhiều người và không khí buổi sinh hoạt. Lưu ý: cần trân trọng những sáng kiến dù nhỏ của mỗi thành viên.

Người điều khiển chương trình phải linh hoạt, tùy cơ ứng biến nhưng phải nắm vững nội dung chính của buổi sinh hoạt để hướng mọi người đến những vấn đề chủ yếu đã đề ra. Người điều khiển chương trình là linh hồn của buổi sinh hoạt, vì thế phải có tác phong nhanh nhẹn, hoạt bát, có khả năng hướng dẫn mọi người, trang phục gọn gàng, lịch sự.

Đặc điểm của phụ nữ, nhất là phụ nữ đã có gia đình thường có nhu cầu được chia sẻ về những kinh nghiệm, khó khăn vướng mắc trong cuộc sống gia đình như chăm sóc, giáo dục con, ứng xử trong các mối quan hệ vợ chồng, bố mẹ và con. Đồng thời, phụ nữ là giới có khả năng sử dụng ngôn ngữ nói và rất thích được thể hiện khả năng, được suy tôn vẻ đẹp... Do đó, cần chú ý tạo điều kiện để chị em được phát biểu, được tham gia các tiết mục văn nghệ, được thể hiện các khả năng đặc biệt của bản thân... nhằm thu hút sự chú ý, sự hăng hái tham gia của thành viên và tránh được việc nói chuyện riêng. Nếu người điều hành sinh hoạt câu lạc bộ khéo léo khuyến được nhiều người cùng tham gia thì hiệu quả buổi sinh hoạt sẽ cao.

**Bước 3:** Đánh giá rút kinh nghiệm, động viên khen ngợi kịp thời và chọn chủ đề cho hoạt động tiếp theo. Người điều hành nêu những việc đã diễn ra trong buổi sinh hoạt, động viên, khen ngợi thành viên để đánh giá ý thức tham gia của họ; Cảm ơn lãnh đạo, các đại biểu, thành viên đã đến dự và những người hỗ trợ...; nêu chủ đề kỳ sau, đề nghị mọi người nghiên cứu, tìm hiểu nội dung và tham gia kỳ sau.

## IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG THAM QUAN, VỀ NGUỒN, THĂM MÔ HÌNH TIÊU BIỂU

### 1. Công tác chuẩn bị

- Thăm dò nhu cầu, nguyện vọng của chị em về nội dung, địa điểm, thời điểm tổ chức, thời gian hoàn thành hoạt động, số lượng người có thể tham gia…để lập kế hoạch tổ chức thực hiện (phân công người xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí, phương án đóng góp/hỗ trợ cụ thể).

- Họp Ban Chấp hành/Ban thường vụ bàn bạc, thống nhất, báo cáo cấp ủy, phân công người liên hệ các đơn vị/cơ quan/doanh nghiệp/mạnh thường quân hỗ trợ kinh phí hoặc kêu gọi chị em đóng góp để tổ chức hoạt động thăm quan, về nguồn, thăm mô hình tiêu biểu...

- Liên lạc với nơi đến thăm quan (bằng văn bản, điện thoại, email, trao đổi cụ thể thời gian đi/về, số lượng người tham gia, địa điểm tham quan, đối tượng muốn được trao đổi, học tập kinh nghiệm, nơi ăn, ngủ của đoàn…).

- Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chuyến đi: phương tiện đi lại, đồ ăn, thức uống, thuốc phòng bệnh, thông báo thời gian đi tham quan để tất cả chị em tham gia biết và chuẩn bị (tâm lý, sức khỏe, tinh thần), quà tặng đơn vị giao lưu...

### 2. Tổ chức chuyến đi

- Điểm danh đoàn đi, lưu ý cả trong quá trình nghỉ và các điểm đến dọc đường để tránh bỏ quên thành viên.

- Phân công người tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, trò chơi trong suốt chuyến đi để tạo không khí hứng khởi cho các thành viên và giúp chị em đỡ mệt mỏi, say xe.

- Phân công người giao lưu văn nghệ, phát biểu chia sẻ kinh nghiệm với đơn vị đến học tập kinh nghiệm; tổng hợp ý kiến của các thành viên trong đoàn đề đạt với đơn vị đến tham quan, học tập cùng trao đổi, thảo luận làm rõ.

- Thực hiện đúng lịch trình, kế hoạch đã thống nhất.

- Quan sát thái độ, sự tham gia của các thành viên trong đoàn để điều chỉnh, thay đổi nội dung, cách thức thực hiện cho linh hoạt, phù hợp, đảm bảo chuyến đi thành công, hiệu quả.

### 3. Kết thúc chuyến đi

- Họp đoàn tổng kết, rút kinh nghiệm.

- Đề nghị các thành viên tự xây dựng báo cáo kết quả/cảm nhận về chuyến tham quan, học tập kinh nghiệm.

## V. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIAO LƯU VĂN HÓA VĂN NGHỆ, THỂ DỤC THỂ THAO

Hoạt động giao lưu giúp cho chúng ta thực hiện chức năng giáo dục và rèn luyện. Thông qua giao lưu ta có thể lồng vào các nội dung tìm hiểu về Đảng, về Hội, về lịch sử văn hóa, phong tục tập quán địa phương, về kinh nghiệm phát triển kinh tế... Ngoài ra, giao lưu còn để thực hiện nhiều chức năng khác như: mở rộng vòng tay bè bạn, tự tìm hiểu các mô hình hoạt động hay để học tập, tạo cho hội viên trong đơn vị mình tính dạn dĩ, tự tin, tự chủ khi có dịp xuất hiện trước đám đông...

Giao lưu có rất nhiều hình thức thể hiện như thông qua một buổi thi đấu thể thao, một buổi hội thảo, một buổi văn nghệ, thi dân vũ… Để chương trình giao lưu diễn ra thuận lợi và thành công như dự định, chúng ta cần nắm chắc các ý sau:

### 1. Công tác chuẩn bị

-*T**hành lập Ban tổ chức cuộc giao lưu:* Để hoạt động giao lưu thành công, trước hết, cần thành lập một Ban Tổ chức, bao gồm những người có vị trí chức danh chủ chốt của đơn vị tổ chức giao lưu, những người có năng lực tổ chức các hoạt động sự kiện của các bên tham gia giao lưu. Ban Tổ chức cần phân công cụ thể các nhóm nhiệm vụ, bao gồm: phụ trách nội dung; phụ trách tổ chức; phụ trách tuyên truyền; phụ trách hậu cần...

-*Cần xác định cụ thể đối tượng giao lưu*: Số lượng người tham gia; Thành phần tham gia; Chia tổ, nhóm cho phù hợp độ tuổi. Lựa chọn hình thức giao lưu đảm bảo cân đối, tương đồng về trình độ, kỹ năng tổ chức hoạt động, độ tuổi, số lượng người giữa các bên tham gia giao lưu ...

- *Lựa chọn thời gian tổ chức giao lưu:*Trên cơ sở hình thức giao lưu đã lựa chọn, cân đối thời điểm và thời lượng có thể bố trí giao lưu. Theo nguyên tắc hoạt động thì thời gian càng nhiều cường độ hoạt động càng ít. Nếu hình thức giao lưu là các loại hình thể dục thể thao, tham quan, ngắm cảnh...thì chọn giao lưu là ban ngày. Nếu hình thức giao lưu là các loại hình văn hóa văn nghệ...thì nên chọn ban đêm. Nếu giao lưu cả ngày và đêm thì đan xen các loại hình cho phù hợp. Khi phân bổ thời gian cần lưu ý các sinh hoạt khác như ăn uống, ngủ nghỉ, các sinh hoạt cá nhân... phù hợp sức khỏe, nhu cầu của chị em.

- *Lựa chọn địa điểm giao lưu:* Tùy theo nội dung, hình thức giao lưu để lựa chọn địa điểm phù hợp với điều kiện kinh phí và nhu cầu sinh hoạt cho các thành viên tham gia. Xác định số lượng, quy mô địa điểm cần sử dụng là địa điểm trong phòng hay ngoài trời, rộng bao nhiêu; xác định số lượng chỗ ngồi cho người tham gia; yêu cầu về âm thanh, ánh sáng, ma két trang trí, băng zôn khẩu hiệu; Có phương án ứng phó thời tiết lúc giao lưu diễn ra; Dự phòng những khó khăn, tình huống bất thường để có phương án xử lý (mất điện, cháy nổ;...)...

- *Tập dượt, chuẩn bị các hoạt động giao lưu:* Tùy theo quy mô giao lưu mà xác định sự cần thiết của công việc tập dượt. Nếu là giao lưu vui vẻ, quy mô nhỏ có tính chất xã giao thì có thể không cần quá nhiều thời gian tập luyện. Còn nếu là giao lưu quy mô lớn, có đại biểu cấp trên và cấp ủy chứng kiến thì cần có sự tập dượt chu đáo.

- *Phương tiện phục vụ cho cuộc giao lưu:* Cần chuẩn bị tốt các nhóm phương tiện cho buổi giao lưu như sau:

+ Phục vụ cho ăn, ngủ, nghỉ, đi lại, chăm sóc sức khỏe.

+ Phục vụ cho các hoạt động: âm thanh, ánh sáng, hội trường, khánh tiết, bàn ghế, nước uống, trang trí, chụp ảnh, ghi hình...

+ Phục vụ cho các nội dung: vật dụng trò chơi, câu hỏi, đáp án, bảng điểm...

+ Quà thưởng, quà lưu niệm...

- *Chuẩn bị kinh phí*

Ban Tổ chức cần dự kiến tổng kinh phí bao nhiêu? Có cần đơn vị bạn chia sẻ không? Để chuẩn bị tốt các nội dung trên cần phối hợp chặt chẽ với đơn vị giao lưu để cùng thỏa thuận. Tránh tự ý đề ra nội dung sau đó buộc đơn vị bạn phải theo ý định của riêng đơn vị mình.

### 2. Tổ chức hoạt động giao lưu

Về cơ bản, một buổi giao giao lưu gồm các phần tương tự các hoạt động khác:

-Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự.

- Một vài trò chơi tập thể hoặc tiết mục văn nghệ để làm quen.

- Nội dung chính (tọa đàm, trao đổi, hoạt động thể thao, thi đố tìm hiểu...)

- Kết thúc: tổng kết, trao quà lưu niệm...

### 3. Những kinh nghiệm hay để tổ chức tốt 1 buổi giao lưu

(1) Tìm hiểu kỹ về đối tượng sẽ giao lưu:

Đây là một công việc rất quan trọng, giúp tránh khỏi những sai sót đáng tiếc trong quá trình giao tiếp. Đơn vị hợp tác tổ chức cũng sẽ rất hài lòng khi thấy đơn vị của chúng ta tỏ thiện chí bằng cách tìm hiểu trước về họ và tìm ra tiếng nói chung.

(2) Chuẩn bị kỹ nội dung giao lưu:

Cần lập sẵn một kịch bản chương trình chi tiết cho buổi giao lưu, có phân vai rõ ràng.

(3) Đừng quên chăm chút cho khung cảnh xung quanh

*Ví dụ*: một tấm phông chào mừng, bình hoa... Nó sẽ có tác dụng không nhỏ trong việc tạo nên bầu không khí ban đầu.

(4) Vai trò người dẫn chương trình sẽ rất quan trọng

Cần chọn một người có khả năng ứng biến linh hoạt, biết kỹ năng quản trò, hiểu biết rộng, có óc hài hước càng tốt để tạo không khí nhẹ nhàng, thoải mái cho các thành viên tham dự. Nên ưu tiên cho những chị em có uy tín hơn để dễ thuyết phục người nghe trong trường hợp có tranh luận.

(5) Thông báo trước nội dung giao lưu cho những người tham dự để họ có thể chủ động đóng góp ý kiến và tham gia tốt.

(6) Sắp xếp một thời gian thật hợp lý cho buổi giao lưu, hạn chế càng nhiều càng tốt các thành viên đang tham dự không yên tâm về những công việc đang bỏ dở.

(7) Lưu ý những tập tục, thói quen của địa phương để tránh phạm những sai lầm đáng tiếc. Nhưng cũng phải khéo léo từ chối những điều mà theo bạn không thật cần thiết.

(8) Tuyệt đối không tạo sự ganh đua nếu đó là một buổi thi đấu thể thao hoặc các trò chơi đối kháng. Chơi hết mình nhưng không được “ăn thua đủ” với đối tượng.

(9) Cuối cùng, sau buổi giao lưu hãy cố gắng mời đơn vị giao lưu cùng tham gia hoạt động với đơn vị mình nếu có dịp thuận tiện.

1. Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới [↑](#footnote-ref-1)
2. 1 chi hội khá kèm chi hội yếu, 1 hội viên vận động 1 phụ nữ tham gia tổ chức Hội, 1 đảng viên nữ bồi dưỡng, giới thiệu phát triển Đảng 1 chi hội trưởng/tổ trưởng/tổ phó, 1 hội viên nữ cán bộ, công chức, viên chức/Ủy viên Ban Chấp hành, 1 chi hội mạnh kết nghĩa giúp đỡ 1 chi hội yếu hoặc 1 hội viên có điều kiện hỗ trợ 1 hội viên có hoàn cảnh khó khăn.... [↑](#footnote-ref-2)
3. Có hội viên tiên phong, có hoạt động hàng tháng, có nguồn lực tổ chức hoạt động; biết mặt hội viên, biết hoàn cảnh hội viên và biết nhu cầu hội viên, phụ nữ. [↑](#footnote-ref-3)